

TRONG SỐ NÀY

Lời Mở Đầu

~ 2 ~

Sự Vui Hưởng Đức Chúa Trời
trải suốt Kinh Thánh

~ 3 ~

Vui Hưởng Chúa là Sự Sống

~ 7 ~

Vui Hưởng Đấng Christ là
Cơ Nghiệp của Chúng Ta

~ 12 ~

Vui Hưởng Ân Điển

~ 18 ~

Đấng Christ là Bánh Sự Sống
và Ánh Sáng Sự Sống

~ 22 ~

Suối Nước Sống (Vietnamese Stream) is published quarterly by Living Stream Ministry, 2431 W. La Palma Ave., Anaheim, CA 92801. Tel. (714) 991-4681 (English)
Tel. (714) 236-6034 (Vietnamese)
E-mail: suoinuocsong@lsm.org
Website: <http://www.lsm.org>

Suối Nước Sống là tạp chí Cơ-đốc chuyên đăng tải và giới thiệu các văn phẩm của Watchman Nee (tức Nghệ Thác Thanh) và Witness Lee. Mỗi số báo trích đăng một số bài chọn lọc từ các tác phẩm của hai ông.

Suối Nước Sống phát hành mỗi tam cá nguyệt (tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12). Quý độc giả tại Hoa Kỳ, Ca-na-đa, Âu Châu và Á Châu có thể đăng ký nhận miễn phí.

Suối Nước Sống mong nhận được thư của quý độc giả. Để tiện việc đăng tải, xin ghi tên và địa chỉ người gửi. Thư có thể được tòa soạn rút gọn vì khuôn khổ giới hạn của tờ báo. Thư từ và phiếu ghi tên nhận báo miễn phí xin gửi về:

Living Stream Ministry
(Suối Nước Sống –
Vietnamese)
P.O. Box 2121
Anaheim, CA 92814
U.S.A.

©2006 Living Stream Ministry. Nhà xuất bản giữ bản quyền. Không được in ấn hay trích dịch dưới bất cứ hình thức hoặc phương tiện nào như: đồ họa, điện tử, cơ khí, bao gồm phô-tô-cóp-pi, đầu băng, hoặc bộ trữ tin tức, hệ thống tìm tin mà không có giấy phép của nhà xuất bản.

L ờ i M ỏ Đ à u

Đời sống Cơ-đốc là đời sống nhận lấy thập tự giá, từ chối bản ngã và bước theo Chúa trong sự sống chịu khổ của Ngài. Tuy nhiên, đó chỉ là một khía cạnh trong kinh nghiệm thuộc linh của tín đồ chúng ta. Khi trải qua những nỗi khổ, trong người bề trong chúng ta phải kinh nghiệm sự thỏa mãn và vui thỏa sâu xa trong Chúa là sự sống và nguồn cung ứng sự sống của mình. Ý định đời đời của Đức Chúa Trời là con người nhận lấy Ngài là sự sống của mình để sống Ngài và bày tỏ Ngài. Trong số báo *Suối Nước Sống* này, chúng ta sẽ tập trung vào việc các tín đồ vui hưởng cách thực tiễn Đức Chúa Trời là sự sống trong Đấng Christ. Chúng ta vui hưởng Ngài chính yếu bằng cách ăn Đấng Christ là cây sự sống, uống Ngài là dòng sông sự sống và hít thở Ngài là hơi thở thánh. Như vậy, bằng cách ăn, uống và hít thở Chúa, chúng ta nhận được chính sự sống của Đức Chúa Trời. Nhờ sự sống thần thượng này, Đức Chúa Trời sống bày tỏ ra qua chúng ta.

Nguyện Chúa mở mắt bề trong của chúng ta để chúng ta có thể tìm cách vui hưởng Ngài hằng ngày, từng giây phút, cho đến khi chúng ta được đầy dẫy cho sự đầy đủ trọn vẹn của Đức Chúa Trời.

Ban Biên Tập

SỰ VUI HƯỞNG ĐỨC CHÚA TRỜI

trái suốt Xinh Thánh

Trong số báo này chúng ta bàn về sự vui hưởng Chúa. Giữa vòng các Cơ-đốc-nhân ngày nay thực sự thiếu sự hiểu biết đầy đủ về Đức Chúa Trời là sự vui hưởng của chúng ta. Có thể chúng ta đã nghe nhiều về Đức Chúa Trời, nhưng chúng ta phải thấy rằng toàn bộ Kinh Thánh từ Sáng-thể Ký đến Khải-thị bày tỏ Đức Chúa Trời là sự vui hưởng của chúng ta. Đức Chúa Trời cũng có sự đầy đủ (Êph. 3:19b). Ngài đầy tràn để chúng ta vui hưởng. Sự đầy đủ của Ngài chính là sự bày tỏ sự phong phú của Đấng Christ, và thực tại của Đấng Christ thì ở trong Linh. Chúng ta biết điều này nhờ khả thi của Lời. Sự phong phú của Đấng Christ được bày tỏ trong Lời. Hơn nữa, chúng ta có thể nhận thấy Đức Chúa Trời là sự vui hưởng của chúng ta trong linh của mình (Giăng 4:24).

SỰ VUI HƯỞNG CHÚA TRONG CỰU ƯỚC

Điều chính yếu thứ nhất về Đức Chúa Trời mà Kinh Thánh bày tỏ ấy là Ngài là sự vui hưởng của chúng ta. Ngay sau khi Đức Chúa Trời tạo dựng con người, Ngài giới thiệu chính Ngài là cây sự sống để con người ăn vào (Sáng 2:7-9). Như vậy, Đức Chúa Trời là cây sự sống để chúng ta vui hưởng. Ngài giới thiệu với con người rằng chính Ngài là sự

sống dưới hình thức thực phẩm để con người vui hưởng.

Sau khi con người sa ngã, Đức Chúa Trời giới thiệu chính Ngài với con người dưới hình thức chiên con (Xuất 12:4). Qua chiên con lễ Vượt qua này, con người sa ngã có thể được cứu chuộc trở lại với Đức Chúa Trời. Những người được Đức Chúa Trời cứu chuộc đều ăn thịt chiên con để vui hưởng.

Sau khi ăn thịt chiên con lễ Vượt qua, con cái Y-sơ-ra-ên cũng ăn bánh không men và rau đắng (c. 8). Đó là sự vui hưởng Đức Chúa Trời bởi dân được cứu chuộc của Ngài.

Sau đó, trong đồng vắng con cái Y-sơ-ra-ên vui hưởng ma-na (16:14-15) và nước sống (17:6). Đó là hai khía cạnh nữa về việc Đấng Christ là sự vui hưởng của chúng ta.

Khi dân chúng đi vào miền đất tốt lành, họ vui hưởng sự phong phú của sản phẩm từ miền đất ấy (Phục 8:8-9). Sản phẩm của miền đất tốt lành là các khía cạnh khác nhau về sự phong phú của Đấng Christ để những người được cứu chuộc vui hưởng. Ngoài ra, nơi đền tạm còn có những của lễ để các thầy tế lễ dâng lên và ăn tiệc (Lê 6:87:34). Tất cả những điều khác nhau thuộc các của lễ chỉ về các khía cạnh khác nhau của Đấng Christ để chúng ta vui hưởng.

Thi-thiên 23 nói Chúa là Đấng chăn dắt chúng ta (c. 1). Ngài cũng là đồng cỏ xanh tươi và mé nước bình tịnh (c. 2). Ngài là bàn ăn được dọn trước mặt chúng ta trong sự hiện diện của kẻ thù chúng ta (c. 5). Điều này có nghĩa rằng chúng ta vui hưởng Ngài là bữa tiệc của mình trên chiến trường. Thi thiên này cũng đề cập đến nơi ở của Đức Chúa Trời (c. 6). Chính Đức Chúa Trời là nơi ở của chúng ta để chúng ta vui hưởng Ngài. Thi-thiên 90:1 nói rằng Chúa là nơi ở, nơi cư ngụ, của chúng ta trải suốt các thế hệ.

Thi-thiên 34 nói chúng ta có thể nắm biết Chúa (c. 8). Nắm biết Chúa là vui hưởng Ngài. Thi-thiên 36 nói chúng ta có thể vui hưởng sự dư dật của nhà Chúa và uống dòng sông khoái lạc của Đức Chúa Trời (c. 8). Chúng ta có thể uống dòng sông vui mừng của Đức Chúa Trời (46:4).

Giê-rê-mi chương 17 nói chúng ta giống như cây trồng bên các dòng nước. Chúng ta là cây, còn Đức Chúa Trời là nước sống động đối với chúng ta (cc. 7-8). Chúng ta có thể vui hưởng Đức Chúa Trời cũng như cây vui hưởng nước của dòng sông. Tất cả các phân đoạn Cựu Ước này cho thấy Đức Chúa Trời là sự vui hưởng của chúng ta trong nhiều khía cạnh như thế nào.

SỰ VUI HƯỞNG CHÚA TRONG TÂN ƯỚC

Bây giờ chúng ta đến Tân Ước. Trong Ma-thi-ơ Chúa Giê-su ví sánh chính Ngài là bánh trên bàn. Ngài nói với người đàn bà Ca-na-an rằng lấy

bánh của con trẻ mà quăng cho chó nhỏ là không đúng. Bà trả lời rằng thậm chí chó nhỏ cũng có thể ăn những miếng bánh vụn rớt từ bàn của chủ (15:21-28). Là một con chó Ngoại bang, người đàn bà Ca-na-an vẫn có thể vui hưởng Chúa là phần bánh vụn của mình. Thậm chí trong Ma-thi-ơ chúng ta cũng có thể thấy Chúa là sự vui hưởng của mình. Chúng ta phải vui hưởng Ngài là bánh.

Ma-thi-ơ chương 22 nói phúc âm là một bữa tiệc (cc. 1-14). Lu-ca chương 15 nói rằng khi trở về nhà, người con hoang đàng không những được mặc áo tốt nhất mà còn được ngồi cùng bàn tiệc với cha ăn bò con mập (cc. 22-23).

Thánh Ca 187 có hai mươi sáu đoạn nói về tất cả những điều thuộc về Đấng Christ là sự vui hưởng của chúng ta trong Phúc Âm Giảng. Hai mươi mốt chương trong Phúc Âm Giảng đầy đầy sự phong phú của Đấng Christ để chúng ta vui hưởng. Đấng Christ là đền tạm (1:14), Chiên Con (c. 29), chiếc thang (c. 51), nước sống động (4:14), bánh sự sống (6:35), sự sáng (8:12), con đường, thực tại, sự sống (14:6), cánh cửa (10:9) và Đấng chăn bầy (c. 11). Một trong những điều về Đấng Christ được đề cập trước tiên trong Giảng là Đấng Christ đến với tư cách là Chiên Con. Đó là lời chứng đầu tiên của Giảng Báp-tít về Ngài: “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời” (Giăng 1:29). Cuối cùng, Giảng làm chứng trong sách Khải-thị rằng Đấng ấy sẽ là Chiên Con của Đức Chúa Trời ở trên ngai cho đến đời đời (Khải 22:1). Chiên Con của Đức

Chúa Trời là Đấng mở ra con đường vào sự vui hưởng Đức Chúa Trời. Nếu con người sa ngã muốn vui hưởng Đức Chúa Trời, người ấy phải đi qua lối vào cứu chuộc. Người ấy cần Chiên Con cứu chuộc là lối vào sự vui hưởng Đức Chúa Trời.

Trong sách Giảng Chúa nói Ngài là Đấng Ta Là vĩ đại. Chúa tự xưng như vậy ba lần trong Giảng chương 8. Trong câu 24, Ngài nói: “Vì nếu các người chẳng tin Ta là Đấng hằng hữu (hay: Đấng Ta Là), thì các người chắc chết trong tội lỗi mình”. Trong câu 28, Ngài nói: “Khi các người treo Con [Loài] Người lên, bấy giờ sẽ biết Ta là Đấng hằng hữu (hay: Đấng Ta Là)”. Cuối cùng, trong câu 58 Ngài nói: “Trước khi có Áp-ra-ham, Ta vẫn hằng hữu”. Là Đấng Ta Là vĩ đại, Ngài là những gì chúng ta cần. Dường như Chúa nói: “Ta là những gì các người cần”. Bất cứ điều gì chúng ta cần chúng ta cũng có thể điền vào phần bỏ trống sau nhóm chữ *Ta là*. Chúa nói: “Ta là sự sáng, Ta là đường đi, Ta là sự sống, Ta là lẽ thật, Ta là cánh cửa, Ta là Người chăn bầy, Ta là chiếc thang, Ta là bánh sự sống, Ta là nước sống, v.v...”. Phúc Âm Giảng bày tỏ sự kiện kỳ diệu Đấng Christ là Đấng Ta Là vĩ đại. Điều ấy có nghĩa Ngài là mọi sự đối với chúng ta để chúng ta vui hưởng. Thông điệp trong Phúc Âm Giảng chính là Đức Chúa Trời trong Đấng Christ qua Thánh Linh là sự vui hưởng của chúng ta.

Câu đầu của sách này chép: “Ban đầu có Đạo (nguyên văn: Lời)... và Đạo là Đức Chúa Trời”. Trong Lời là chính Đức Chúa Trời có sự sống, và sự

sống ấy là sự sáng. Lời đã nhập thể để đóng trại giữa vòng chúng ta, hầu Ngài cũng là đền tạm. Đền tạm không những là nơi ở của Đức Chúa Trời, mà còn là nơi các thầy tế lễ ở. Chúng ta không thể bàn hết mọi khía cạnh về Đấng Christ là sự vui hưởng của chúng ta.

Trong các Thư tín của Phao-lô có cùng một ý niệm. Cô-rin-tô thứ nhất là sách bàn về sự vui hưởng Đấng Christ (xin xem chú thích 2 cho 1 Cô-rin-tô 1:9, Bản Kinh Thánh Khôi Phục, tiếng Anh). Chương năm nói về Đấng Christ là lễ Vượt qua và bánh không men của chúng ta (cc. 7-8). Chương mười nói về Đấng Christ là ma-na và nước sống (cc. 3-4), và cũng đề cập đến bàn của Chúa (cc. 14-22). Bàn ăn là nơi chúng ta vui hưởng. Chương mười một nói về bánh và chén trên bàn để chúng ta vui hưởng (cc. 23-26).

Trong Thư tín thứ nhất của Phi-e-rơ, chúng ta đọc thấy rằng là con trẻ sơ sinh chúng ta phải khao khát Chúa là sữa trong lời (2:2). Chính Chúa là sữa đối với chúng ta để chúng ta uống mà lớn lên.

Trong sách Khải-thị, Đấng Christ là cây sự sống Chúa hứa ban cho những người đắc thắng (2:7). Ngài cũng là ma-na giấu kín để những người đắc thắng vui hưởng (c. 17). Trong chương ba, Ngài là bữa tiệc để những người đắc thắng vui hưởng (c. 20). Chúa sẽ ăn tối chung với chúng ta, và chúng ta với Ngài. Trong chương mười chín có tiệc cưới, tức bữa tiệc cho lễ cưới của Chúa (cc. 7-9). Cuối cùng, trong chương hai mươi hai có nước sống tuôn chảy và cây sự

sống mọc lên để chúng ta vui hưởng (cc. 1-2). Chúng ta thật sự cần nhóm lại với nhau nhiều ngày để nhìn thấy tất cả những điểm về việc Đức Chúa Trời là sự vui hưởng của chúng ta suốt từ Sáng-thế Ký đến Khải-thị.

Chúng ta cần đọc và nghiên cứu toàn bộ Kinh Thánh với quan điểm này. Qua Kinh Thánh chúng ta cần nhận thức thể nào Đức Chúa Trời là sự vui hưởng của mình. Tất nhiên, Kinh Thánh cho biết chúng ta phải thờ phượng và phục vụ Đức Chúa Trời. Nhưng điểm như nhất trong việc chúng ta tiếp xúc với Đức Chúa Trời không phải là để thờ phượng hay phục vụ Ngài, mà là để vui hưởng Ngài. Chúng ta trước hết phải vui hưởng Ngài, rồi mới có thể thờ phượng Ngài. Chúng ta trước hết phải ăn Ngài, rồi mới có thể phục vụ Ngài.

Quan niệm của loài người chúng ta khác với quan niệm của Đức Chúa Trời là Ngài muốn chúng ta vui hưởng Ngài. Khi trở về với cha mình, người con hoang đàng định nói: “[Con] chẳng còn đáng gọi là con của cha nữa; xin đái con như đứa làm thuê của cha vậy” (Lu 15:19). Một khi đã ăn năn, tội nhân sa ngã luôn luôn nghĩ đến việc công tác cho Đức Chúa Trời hoặc phục vụ Đức Chúa Trời để được Ngài ưu đãi, chứ không biết rằng ý tưởng ấy trái với tình yêu và ân điển Đức Chúa Trời, và xúc phạm đến tấm lòng và ý định của Ngài. Ước muốn của Đức Chúa Trời là chúng ta vui hưởng Ngài. Theo nguyên tắc loài người, chúng ta trước hết làm việc và sau đó được trả lương. Người con hoang đàng cũng muốn xin cha mượn

mình để có thể làm việc cho cha và kiếm được miếng ăn mà sinh sống. Nhưng người cha đưa con mình đến bàn tiệc ngay. Điều ấy có nghĩa là người cha muốn con mình vui hưởng trước rồi sau đó mới công tác.

Trong Cơ-đốc giáo ngày nay, người ta nói nhiều về việc phục vụ, thờ phượng và công tác cho Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta phải thấy mình cần vui hưởng Đức Chúa Trời. Thậm chí có người phê phán chúng ta rằng: “Những người này không ra đi công tác cho Chúa. Họ chỉ nói về việc ăn uống và vui hưởng. Làm như vậy là quá ích kỷ. Họ chỉ sống vì mình chứ không quan tâm đến người khác. Họ không ra đi để cứu những tội nhân”. Chúng ta cần thấy rằng mình có thể phục vụ nhiều với vô số những chương trình và sinh hoạt nhưng lại không kết quả bao nhiêu. Công tác phải ra từ việc vui hưởng Đức Chúa Trời. Trong Giăng chương 15, Chúa nói: “Cứ ở trong Ta và Ta ở trong các người”; sau đó các người sẽ kết quả (cc. 4-5). Công tác ra từ việc tận hưởng Đức Chúa Trời. Chúng ta phải được đem trở về với nhận thức và sự hiểu biết rằng chúng ta cần Đức Chúa Trời là sự vui hưởng của mình. Chúng ta phải biết những điểm về việc Đức Chúa Trời là sự vui hưởng của chúng ta và cách chúng ta có thể vui hưởng Ngài. Chúng ta cũng phải giúp người khác biết cách vui hưởng Đức Chúa Trời. Khi ấy tất cả chúng ta đều đầy dẫy Ngài và sinh ra bông trái. Đó sẽ là công tác đúng đắn, sinh hoạt đúng đắn.

Witness Lee, *Vui Hưởng Đấng Christ*, chương 1, tiếng Anh

VUI HƯỞNG CHÚA LÀ SỰ SỐNG

Kinh Thánh: 1 Giăng 1:1-3;
2:27-28; Giăng 15:4-5

ĂN, UỐNG VÀ VUI HƯỞNG CHÚA

Có thể một số người nói rằng Tân Ước không dùng từ ngữ *vui hưởng*. Nhưng Kinh Thánh có đề cập đến việc ăn và uống. Điều gì liên quan đến việc ăn và uống chắc hẳn phải là vấn đề vui hưởng. Chính Chúa đã nói rằng: “Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta hẳn chẳng hề đói, ai tin Ta hẳn chẳng hề khát” (Giăng 6:35). Ngài cũng nói: “Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng người ấy...” (Giăng 7:37-38). Ngoài ra, sứ đồ Phao-lô nói rằng người Y-sơ-ra-ên đi theo Mô-i-se trong đồng vắng “thấy đều cùng ăn một thứ ăn thuộc linh, thấy đều cùng uống một thứ uống thuộc linh” (1 Côr. 10:3-4). Sau đó, trong Khải-thị là sách do Giăng viết, Chúa Giê-su hứa: “Kẻ đắc thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây sự sống” (Khải 2:7). Ngài cũng nói: “Kẻ đắc thắng, Ta sẽ cho ma-na giấu kín” (c. 17). Các câu này đề cập đến vấn đề ăn và uống, chắc chắn cũng là vấn đề vui hưởng.

Toàn bộ Kinh Thánh chấm dứt với lời hứa về việc ăn: “Phước cho kẻ giặt áo mình”, tức người rửa sạch hành vi của mình trong huyết báu của Chúa Giê-su, “hầu được phép đến nơi cây sự sống” (22:14). Toàn bộ Kinh Thánh cũng kết thúc với lời kêu gọi về việc uống: “Linh và tân phụ cùng nói: ‘Hãy đến!’... Ai khát cũng hãy đến. Kẻ nào muốn, hãy nhận lấy nước sự sống nhưng-không” (c. 17). Như vậy, mặc dầu Tân Ước không dùng từ ngữ *vui hưởng*, nhưng sự kiện về sự vui hưởng có ở đó. Kinh Thánh cũng không dùng chữ “Đức Chúa Trời Tam Nhất”, nhưng sự thật về Đức Chúa Trời Tam Nhất có trong Kinh Thánh. Khi báp-tem người ta vào trong danh của Cha, Con và Thánh Linh, chúng ta đìm họ vào trong Đức Chúa Trời Tam Nhất. Cũng vậy, khi chúng ta ăn và uống Chúa, chúng ta vui hưởng Ngài.

Đáng tiếc là tâm trí thiên nhiên của con người không có ý niệm về việc ăn Chúa là cây sự sống và uống Ngài là nước sự sống. Ngay cả chính chúng ta cũng phải trải qua nhiều năm kinh nghiệm và cần đến sự dẫn dắt của Chúa rồi mới có thể dạn dĩ nói về lễ thật này. Trước năm 1958, hiếm khi chúng ta dùng từ ngữ *vui hưởng*

Chúa và ăn uống Chúa. Mãi đến mùa xuân năm 1958 là khi chúng ta có một loạt hơn bốn mươi buổi nhóm trong một kỳ hội đồng kéo dài hơn hai tháng, chúng ta mới chia sẻ về việc ăn, uống và vui hưởng Chúa. Từ thời điểm ấy trở đi, chúng ta bắt đầu chia sẻ về việc vui hưởng. Chúng ta càng chia sẻ, Kinh Thánh càng được mở ra cho chúng ta về điểm này, cho đến khi chúng ta nhìn thấy toàn bộ Kinh Thánh là về việc ăn Chúa, uống Chúa và vui hưởng Chúa.

Sáng-thế Ký cho biết từ đầu rằng sau khi Đức Chúa Trời tạo dựng con người, điều đầu tiên Đức Chúa Trời làm không phải là ban cho con người Mười Điều Răn, cũng không phải là nói với con người rằng: “A-đam, người phải thờ phượng Ta và đừng quên nguồn gốc của người. Hơn nữa, Ta là Đức Chúa Trời đứng đấng, công chính, đạo đức, thánh khiết và sáng láng, cho nên người phải cư xử sao cho phù hợp và không được bất tuân”. Quan niệm ấy là sản phẩm phát sinh từ văn hóa loài người, chứ không phải là khả thi của Đức Chúa Trời cho con người. Sau khi tạo dựng con người, điều đầu tiên Đức Chúa Trời làm là đem con người đến cây sự sống và bảo rằng: “Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và ác, thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn, chắc sẽ chết” (Sáng 2:16-17). Tại đó Đức Chúa Trời lập giao ước với con người, và giao ước ấy liên quan đến vấn đề ăn. Nói cách khác, ăn là vấn đề quan trọng nhất liên quan đến sự tồn tại của con

người; nếu ăn thức ăn đúng đắn thì con người sẽ sống lâu hơn, nhưng nếu ăn thức ăn sai trật thì con người hủy hoại sức khỏe của mình và mời gọi cái chết đến. Do đó, sau khi hoàn tất việc tạo dựng con người, ngay lập tức Ngài nói với con người về vấn đề ăn. Tuy nhiên, vì Ê-va thấy trái của cây kiến thức về thiện và ác có thể ăn được, cho nên bà bị cám dỗ và ăn cách sai trật. Việc làm ấy gây ra sự sa ngã của con người.

Sau khi con người sa ngã, Đức Chúa Trời đến cứu con người và lại giới thiệu việc ăn. Xuất Ê-díp-tô Ký cho thấy rằng con cái Y-sơ-ra-ên không những nhận được sự cứu chuộc qua huyết của chiên con, mà còn được làm cho mạnh mẽ để lìa khỏi Ai-cập bằng cách ăn thịt chiên con và bánh không men. Rồi sau khi được giải cứu, họ đi vào đồng vắng và hằng ngày ăn ma-na cho đến khi họ vào miền đất Ca-na-an. Sau khi vào Ca-na-an, vấn đề ăn vẫn hiện hữu. Đức Chúa Trời muốn họ đi lên Giê-ru-sa-lem mỗi năm ba lần để dự tiệc, đem theo một phần mười tốt nhất của sản phẩm từ miền đất để ăn, uống và vui hưởng trước mặt Đức Chúa Trời (Phục 14:22-23). Như vậy, chúng ta nhận thấy rằng toàn bộ Kinh Thánh nói về vấn đề ăn, nhưng đáng tiếc là hầu hết các Cơ-đốc-nhân bỏ qua điểm này.

TIẾP TỤC Ở TRONG CHÚA VÀ VUI HƯỞNG SỰ SỐNG CỦA NGÀI

Ăn là vui hưởng, và “tiếp tục ở trong” cũng là vui hưởng. Mục đích

chúng ta nói về việc tiếp tục ở trong Chúa lần này là để chúng ta có thể vui hưởng sự sống của Chúa. Có một bài thánh ca bằng tiếng Hoa nói rằng: “Tiếp tục ở trong Chúa, để vui hưởng sự phong phú của Ngài; / Tiếp tục ở trong Chúa; ánh sáng của Ngài sẽ tỏa sáng”. Điều này thật kỳ diệu!

Trước khi nói về sự sống của Chúa, chúng ta phải đề cập đến sự cứu chuộc của Chúa.

Kinh Thánh bày tỏ Đức Chúa Trời có một gia tể trong vũ trụ này. Chữ Hi-lạp cho *gia tể* là *oikonomia*, có nghĩa là sự quản trị có tính cách gia đình, như vậy đó cũng là một sự sắp đặt. Việc Phao-lô dùng từ ngữ này hàm ý rằng Đức Chúa Trời đã thiết lập một gia tể, tức là một kế hoạch, một sự sắp đặt, để có được một công trình lớn lao. Sự cứu rỗi là gia tể phổ quát của Đức Chúa Trời được áp dụng cho chúng ta. Sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời là Ngài muốn ban phát chính Ngài vào trong chúng ta.

Đức Chúa Trời là Đấng có mục đích. Theo mục đích đời đời của Ngài, Ngài có một kế hoạch; kế hoạch ấy là gia tể của Ngài. Trong gia tể của Ngài, Đức Chúa Trời đã tạo dựng các tầng trời và trái đất, và sau đó tạo dựng con người theo cách mà Ngài có thể ban phát chính Ngài vào trong con người để sinh ra một thực thể gồm hai bản chất là con người và thần thượng hầu bày tỏ chính Ngài. Khi đến với chúng ta, gia tể ấy trở nên sự cứu rỗi của chúng ta. Đó là khả thi trung tâm của toàn bộ Kinh Thánh, đặc biệt là của Tân Ước. Trung tâm của toàn bộ

Tân Ước là sự khả thi về gia tể đời đời của Đức Chúa Trời cho chúng ta.

Nhằm thực hiện gia tể của Ngài, Đức Chúa Trời đặc biệt tạo dựng một linh trong chúng ta hầu Ngài có thể ban phát chính Ngài là Đức Chúa Trời Tam Nhất vào trong chúng ta để làm sự sống của chúng ta, hầu chúng ta hiệp một với Ngài và trở nên một thực thể gồm hai bản chất, tức một thực thể vừa có nhân tính vừa có thần tính, vì sự bày tỏ của Ngài. Quan niệm này không hiện hữu trong tôn giáo, triết học hay đạo đức học. Trong lịch sử nhân loại, chưa có ai đề cập đến điều này, dầu đó là Khổng Tử ở Phương Đông, các triết gia ở Phương Tây hay các nhà tôn giáo trải suốt các thời đại. Quan niệm này chỉ được tìm thấy trong Kinh Thánh. Thậm chí trong Cựu Ước, quan niệm này ẩn giấu trong các biểu tượng và lời tiên tri cách thần bí. Chỉ trong Tân Ước, đặc biệt là trong các bài viết của sứ đồ Phao-lô, chữ *gia tể* mới được dùng cách rõ ràng để bày tỏ với chúng ta kế hoạch và mục đích của Đức Chúa Trời.

SỰ ĐỐI CHIẾU GIỮA TÔN GIÁO VÀ SỰ CỨU RỖI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Các quan niệm thiên nhiên của con người, đặc biệt là quan niệm của người Hoa bị ảnh hưởng sâu đậm bởi sự dạy dỗ về luân lý và đạo đức của Khổng Mạnh, đây đây những ý kiến về đạo lý thuộc con người. Cái gọi là đạo lý thuộc con người chính là các nguyên tắc phân biệt chúng ta với

cầm thú, tức các nguyên tắc bình thường và tự nhiên theo bản chất con người.

Ngoài ra, loài người nói chung đã bị xã hội và triết học ảnh hưởng. Do đó, trong tâm trí chúng ta hoàn toàn không có ý niệm gì về gia tể của Đức Chúa Trời. Thậm chí khi tin nhận Chúa, có thể chúng ta nghĩ mình gia nhập một tôn giáo. Hồi còn ở trường tiểu học, tôi có học một lớp về tôn giáo; trong lớp ấy tôi được dạy rằng “tôn giáo điều chỉnh lòng con người”. Một ngạn ngữ sâu xa hơn là “tôn giáo dạy dỗ theo tín ngưỡng của nó”. Loại quan niệm như vậy ở trong chúng ta, dấu chúng ta không nói ra.

Sự cứu rỗi của Chúa không phải là vấn đề thực hành tôn giáo để điều chỉnh tấm lòng chúng ta. Trong con người thiên nhiên của mình, chúng ta rất dễ có quan niệm tôn giáo. Kinh Thánh nói rằng vợ phải thuận phục chồng và chồng phải thương yêu vợ. Chúng ta rất dễ biến những lời ấy thành các sự thực hành tôn giáo để điều khiển lòng mình. Tuy nhiên, đó hoàn toàn không phải là sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời là ban phát chính Ngài là sự sống vào trong chúng ta để trở nên sự cứu rỗi của chúng ta. Chẳng hạn, tôi đi đến đâu cũng có người nói cà-vạt của tôi quá giản dị. Tôi đáp: “Tôi đeo cà-vạt không phải vì tôi ở dưới luật lệ tôn giáo mà là vì tôi tiếp tục ở trong Chúa và Ngài điều chỉnh tôi bằng sự sống của Ngài”. Bất cứ sự thực hành nào ra từ sự dạy dỗ và chỉ dẫn của con người

đều thuộc về tôn giáo, trong khi bất cứ hành động nào ra từ cảm nhận sự sống ở bên trong đều là kết quả từ sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

SỰ CỨU RỖI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI LÀ CHÚNG TA TIẾP TỤC Ở TRONG CHÚA VÀ VUI HƯỞNG SỰ SỐNG CỦA NGÀI

Mục tiêu Đức Chúa Trời tạo dựng chúng ta không phải vì luân lý hay đạo đức, mà là để chúng ta chứa đựng Ngài. Đức Chúa Trời mong muốn vào trong chúng ta để làm sự sống của chúng ta hầu chúng ta có thể vui hưởng sự sống này. Làm thế nào chúng ta vui hưởng sự sống này? Bằng cách tiếp tục ở trong Chúa. Ngày nay Chúa là Linh (2 Côr. 3:17) tiếp tục ở trong linh chúng ta. Vì vậy, chúng ta cần tiếp tục ở trong Chúa. Đây không phải là vấn đề có tôn giáo điều chỉnh lòng chúng ta ở bề ngoài, mà là vấn đề có luật sự sống ở bề trong. Mỗi khi chúng ta sai trật, sự sống bề trong cho chúng ta một cảm nhận để nhắc nhở là chúng ta đã sai trật. Theo cách ấy, chúng ta là những người tiếp tục ở trong Chúa không sống sự sống thuộc luân lý và đạo

Sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời là ban phát chính Ngài là sự sống vào trong chúng ta để trở nên sự cứu rỗi của chúng ta.

đức, mà sống sự sống của Chúa. Cuộc sống của chúng ta phải là sự bày tỏ chính Chúa. Chúng ta khiêm nhường không phải vì Kinh Thánh dạy chúng ta phải khiêm nhường, mà là vì khi tiếp tục ở trong Chúa và vui hưởng sự sống Ngài, chúng ta sống bày tỏ Ngài và chính Ngài trở nên sự khiêm nhường, luân lý và đạo đức thuộc tiêu chuẩn cao nhất của chúng ta. Loại luân lý và đạo đức này ra từ sự sống và là sự tuôn ra của sự sống. Điều này không ra từ tôn giáo, và không phát sinh từ luật lệ đạo lý.

Thánh Ca 476 trong quyển thánh ca tiếng Hoa của chúng ta chép: “Sống trong ánh sáng sự sống, tương giao với Chúa; / Ngắm nhìn khuôn mặt đáng yêu của Chúa, đi theo sự chuyển động của Linh; / Nhận lấy con đường đến vinh quang, ngợi khen Ngài hằng ngày; / Sống trong ánh sáng sự sống”. Tôi hi vọng tất cả chúng ta có thể kinh nghiệm việc tiếp tục ở trong Chúa và vui hưởng sự sống Ngài theo cách như vậy cho đến khi đời sống của chúng ta được biến đổi và chúng ta được ban phước bằng ân điển của Chúa.

Witness Lee, *Tiếp Tục Ở Trong Chúa để Vui Hưởng Sự Sống của Ngài*, chương 1, tiếng Anh

ĐẮNG CHRIST LÀ MỌI VẤN ĐỀ VÀ MỌI ĐIỀU THUỘC LINH

Tác giả: Watchman Nee

Đời sống Cơ-đốc tập trung vào việc có thêm Đấng Christ, chứ không phải có thêm những điều, thậm chí những điều thuộc linh. Theo ước muốn và kế hoạch của Đức Chúa Trời, Ngài đã chỉ định Con Ngài là Chúa Giê-su Christ phải là mọi vấn đề và mọi điều thuộc linh. Khi chạm đến Đấng Christ, người tín đồ chạm đến thực tại của mọi vấn đề và mọi điều thuộc linh, và khi có thêm Ngài, người tín đồ có thêm mọi sự Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho những người yêu mến Ngài. Không có khái niệm về Đấng Christ bao-hàm-tất-cả thì đâu có chân thành hết lòng theo đuổi Chúa, chúng ta vẫn có thể đi lầm đường và theo đuổi các giáo lý đặc sắc, các mỹ đức tốt lành và sự tăng trưởng thuộc linh mà tất cả những điều đó có thể không phải là Christ, tức Đấng là đường đi, lẽ thật và thực tại. *Đấng Christ Là Mọi Vấn Đề và Mọi Điều Thuộc Linh* trình bày năm sứ điệp trung tâm trong chức vụ của Watchman Nee. Các sứ điệp này duy trì và nâng cao vị trí đầu nhất của Đấng Christ trong Kinh Thánh và trong kinh nghiệm của người tín đồ.

MUỐN ĐẶT MUA SÁCH, XIN LIÊN LẠC:

Living Stream Ministry (Vietnamese)

2431 W. La Palma Ave.

Anaheim, CA 92801

1-800-549-5164 (tiếng Anh)

1-714-236-6034 (tiếng Việt)

VUI HƯỞNG ĐẮNG CHRIST *là Cơ Nghiệp của Chúng Ta*

Kinh Thánh: Côi. 1:12, 15, 19; 2:2-3, 6; 1:27-28; 3:3-4, 11; 1 Côr. 1:30; 6:17; 15:45

VIỆC VUI HƯỞNG CHÚA CÁCH THỰC TIỄN LÀ THIẾT YẾU CHO ĐỜI SỐNG CƠ-ĐỐC

Ở đây chúng ta muốn xem xét một điều là làm thế nào để vui hưởng Chúa. Không gì thiết yếu hay cơ bản cho đời sống Cơ-đốc của chúng ta và cho nếp sống hội thánh bằng việc thực sự vui hưởng Đấng Christ cách thực tiễn. Sự vui hưởng ấy không phải là Đấng Christ trong giáo lý hay kiến thức, mà là Đấng Christ trong sự sống, Linh và thực tại. Ngài là một thân vị sống động để chúng ta tiếp xúc.

ĐẮNG CHRIST LÀ CƠ NGHIỆP CỦA CÁC THÁNH ĐỒ

Cô-lô-se 1:12 chép: “Cảm tạ Cha là Đấng đã khiến chúng ta nên xứng đáng dự phần trong cơ nghiệp của các thánh đồ ở trong sự sáng”. [“Cơ nghiệp” ở đây chỉ về phần được thừa hưởng, như được minh họa qua việc phân chia miền đất Ca-na-an tốt lành cho con cái Y-sơ-ra-ên để họ thừa hưởng (Giô-suê 14:1). Phần thừa hưởng của các tín đồ Tân Ước, tức cơ

ngiệp của họ, không phải là một miếng đất vật chất, mà là Đấng Christ bao-hàm-tất-cả. Ngài là cơ nghiệp của các thánh đồ như phần thừa hưởng thần thượng của họ để họ vui hưởng (Chú thích 2 cho Côi. 1:12, Bản Kinh Thánh Khôi Phục, tiếng Anh)].... Sau khi trở nên Cơ-đốc-nhân vài năm, tôi biết Đấng Christ là Đấng Cứu Rỗi (Công 5:31), Chúa (2:36) và sự sống (Côi. 3:4) của mình. Tuy nhiên, tôi không nhận biết Đấng Christ là cơ nghiệp của các thánh đồ. Đấng Christ là cơ nghiệp của các thánh đồ thì không mấy đơn giản và nhỏ bé. Là cơ nghiệp của chúng ta, Ngài liên quan đến Đức Chúa Trời, cõi thọ tạo và cõi sáng tạo mới. Cõi sáng tạo mới là hội thánh tức Thân Thể Đấng Christ. Đấng Christ là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được (Côi. 1:15). Đức Chúa Trời thì không thấy được (Giăng 1:18; 1 Tim. 1:14-17; 6:16), nhưng Đấng Christ là hình ảnh, tức chính sự bày tỏ, sự giải thích và định nghĩa, của Đức Chúa Trời không thấy được. Không có Ngài, chúng ta không thể biết Đức Chúa Trời hay thấy Đức Chúa Trời.

Đấng Christ không những là hình ảnh của Đức Chúa Trời không

thấy được, mà còn là Đấng sinh đầu nhất của toàn thể cội thọ tạo (Côl. 1:15). Điều ấy có nghĩa là Ngài đứng đầu trong toàn thể cội thọ tạo. Là Đấng sinh đầu nhất, Ngài có chỗ cao nhất, vị trí đầu nhất, trong toàn thể cội thọ tạo.

Cơ nghiệp của các thánh đồ bao gồm Đấng Christ là hiện thân của Đức Chúa Trời Tam Nhất. Cô-lô-se 1:19 chép: “Vì Cha vui lòng khiến mọi sự đầy đủ của mình đều ở trong Ngài”. Sự đầy đủ của Đức Chúa Trời Tam Nhất ở trong Ngài cách có hình thể (2:9). Ngài chính là hiện thân của Đức Chúa Trời, cho nên Đức Chúa Trời được hiện thân trong Ngài và được bày tỏ qua Ngài. Đến đây, chúng ta phải xét lại chính mình xem hằng ngày chúng ta vui hưởng Đấng Christ là cơ nghiệp ấy được bao nhiêu? Chúng ta vui hưởng Ngài là cơ nghiệp với Đức Chúa Trời được hiện thân trong Ngài và là cơ nghiệp với Đức Chúa Trời được bày tỏ qua Ngài được bao nhiêu? Chúng ta có vui hưởng Ngài đến mức độ ấy không?

Đấng Christ là cơ nghiệp của chúng ta còn là nhiều điều khác trong sách Cô-lô-se, chẳng hạn như Đầu của Thân Thể, Đấng sinh đầu nhất từ kẻ chết (1:18), và tất cả trong tất cả trong con người mới (3:11). Là Đấng sinh đầu nhất từ kẻ chết, Ngài là người đầu tiên sống lại từ kẻ chết. Như vậy, trong sự phục sinh Ngài đứng đầu trong cội sáng tạo mới của Đức Chúa Trời. Ngài không những là

Đầu của Thân Thể, mà còn là mọi sự trong con người mới. Ngài là sự sống của các thánh đồ ngày nay và là hi vọng vinh quang của họ trong tương lai (3:4). Cô-lô-se 3:3 cũng nói rằng sự sống chúng ta đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời.

BƯỚC ĐI TRONG NGÀI LÀ BÍ QUYẾT KINH NGHIỆM ĐẤNG CHRIST LÀ CƠ NGHIỆP CỦA CÁC THÁNH ĐỒ

Cô-lô-se 2:6-7 chép: “Vậy, anh em đã nhận Christ Giê-su là thể nào, thì hãy ăn ở (hay: bước đi) trong Ngài thể ấy, chăm rể và gây dựng trong Ngài”. Trong câu ngắn ngủi này có hai động từ quan trọng là *nhận* và *bước đi*. Như anh em đã nhận Đấng Christ, thì hãy bước đi trong Ngài. Nhóm chữ *bước đi trong Ngài* không mấy đơn giản. Chúng ta không bước đi với Ngài hay bước đi theo Ngài, mà là bước đi trong Ngài. Bước đi là sống, hành động, cư xử và hướng bản thể chúng ta. Mặc dầu những lời được đề cập trong hai câu này thật đơn giản, nhưng tư tưởng được truyền đạt bày tỏ nhiều huyền nhiệm khó hiểu. Chúng ta có thể biết những lời đơn giản này, nhưng chúng ta phải hỏi xem mình đã kinh nghiệm điều được đề cập hay chưa. Theo kinh nghiệm của chúng ta, bước đi trong Ngài, được chăm rể trong Ngài và được gây dựng trong Ngài nghĩa là gì? Chúng ta cần làm những người bước đi trong Đấng Christ, sống

trong Đấng Christ và chuyển động trong Đấng Christ.

GIỮ MÌNH Ở TRONG LINH ĐỂ VUI HƯỞNG ĐẤNG CHRIST

Trong 1 Cô-rin-tô 1:30 Phao-lô nói rằng bởi Đức Chúa Trời chúng ta ở trong Christ Giê-su. Hơn nữa Phao-lô nói rằng bởi Đức Chúa Trời Đấng Christ trở nên sự khôn ngoan đối với chúng ta bao gồm ba điều quan trọng trong sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời: sự công chính, sự thánh hóa và sự cứu chuộc. Sự công chính chỉ về sự cứu rỗi bao gồm sự tái sinh linh chúng ta. Đó là điều đã xảy ra trong quá khứ. Sự thánh hóa chỉ về sự biến đổi hồn (Rô 6:19, 22) là điều cho hiện tại. Sự cứu chuộc chỉ về sự biến hóa thân thể chúng ta (Rô 8:23; Phil. 3:21) là điều cho tương lai. Như vậy, trong quá khứ, linh chúng ta đã được tái sinh qua sự công chính của Đức Chúa Trời là chính Đấng Christ, hiện tại hồn chúng ta đang ở trong tiến trình được biến đổi, và trong tương lai thân thể chúng ta sẽ được biến hóa.

Chúng ta phải thực tại hóa tất cả những khía cạnh ấy về Đấng Christ trong kinh nghiệm của mình. Giữa vòng con cái Chúa thực sự thiếu việc vui hưởng Đấng Christ cách thực tiễn. Tất cả chúng ta đều phải nhận biết ngày nay Đấng Christ là gì. Theo 1 Cô-rin-tô 15:45b, ngày nay Đấng Christ là Linh ban-sự-sống. Chắc chắn Ngài là Đấng Cứu Rỗi, Chúa và Chủ của chúng ta. Nhưng chúng

ta cũng cần phải nhận thức rằng nếu không phải là Linh ban-sự-sống thì Ngài không thể có tính chất chủ quan đối với chúng ta, cũng không thể được chúng ta thực tại hóa và vui hưởng. Đấng Christ là Linh ban-sự-sống không nói lên Đấng Christ là ai, mà nói lên Ngài là gì. Ngài là Linh ban-sự-sống. Nếu muốn vui hưởng Đấng Christ, kinh nghiệm Đấng Christ một cách thực tiễn và chân thật, chúng ta phải biết và nhận thức rằng Đấng Christ là Linh ấy. Ngài là Linh đang chờ đợi chúng ta tiếp xúc với Ngài.

Một mặt, Cô-rin-tô thứ nhất nói rằng Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng Christ trở nên sự khôn ngoan đối với chúng ta: sự công chính, sự thánh hóa và sự cứu chuộc (1:30). Mặt khác, cũng sách này cho biết Đấng Christ đã trở nên Linh ban-sự-sống (15:45b). Cách thực tiễn để chúng ta vui hưởng Đấng Christ là nhận thức Ngài là Linh sống động chờ đợi chúng ta tiếp xúc với Ngài. Cô-rin-tô thứ nhất cũng cho biết ai kết hiệp với Chúa là đồng một linh (6:17). Ngài là Linh ban-sự-sống cư ngụ trong nhân linh của chúng ta, và hai linh này hòa lẫn với nhau thành một linh (Giăng 3:6; 4:24; Rô 8:16). Chúng ta phải tiếp xúc với Ngài bằng linh của mình là phần đã được tái sinh bằng Thánh Linh (Giăng 3:6). Chúng ta tiếp xúc với Đấng Christ là Linh ban-sự-sống bằng nhân linh đã được tái sinh của mình.

Chúng ta cần vận dụng linh mình (Giăng 4:24) để tiếp xúc, vui

Chúng ta phải luôn luôn thức canh và cầu nguyện để giữ mình ở trong Đấng Christ bằng cách quay về linh.

hưởng và kinh nghiệm Đấng Christ hằng ngày và từng giây phút. Tôi xin nêu lên một sự minh họa. Giả sử, anh em có những yếu đuối như tính nóng giận hay sự kiêu ngạo. Làm thế nào anh em có thể vui hưởng Đấng Christ để đắc thắng những yếu đuối ấy? Nếu anh em có thể nổi nóng, thì điều ấy chứng tỏ anh em đã ở ngoài Đấng Christ rồi. Vì ở ngoài Đấng Christ, nên anh em có nan đề ấy. Nếu anh em ở lại trong Đấng Christ, nan đề ấy sẽ không còn nữa. Muốn vui hưởng Đấng Christ là chiến thắng đối với những yếu đuối của mình thì anh em phải giữ mình ở trong Ngài. Cầu nguyện để Ngài giúp chúng ta đắc thắng những yếu đuối thì không có công hiệu. Chúng ta phải luôn luôn thức canh và cầu nguyện để giữ mình ở trong Đấng Christ bằng cách quay về linh. Điều này rất đơn giản. Hãy tự quay về linh là linh của chính anh em, nhân linh của anh em, mà Thánh Linh đang cư ngụ ở trong đó. Nếu muốn làm Cơ-đốc-nhân bình thường thì chúng ta phải luôn luôn giữ mình ở trong linh. Khi ở trong linh, anh em là một với Đấng

Christ, là một linh với Chúa. Trong Tân Ước, đặc biệt là trong các Thư tín, nhiều chỗ cho biết chúng ta phải làm nhiều điều bởi linh, chẳng hạn như bước đi bởi Linh (Ga 5:16, 25), bước đi theo linh (Rô 8:4), cầu nguyện trong linh (Êph. 6:18), phục vụ trong linh (Rô 1:9; 12:11), và được đầy dẫy trong linh (Êph. 5:18). Việc giữ mình ở trong linh không chỉ liên quan đến Thánh Linh, mà cũng liên quan đến nhân linh của chúng ta là phần đã được hòa lẫn với Thánh Linh để trở nên một linh. Nan đề của chúng ta là chúng ta thường ra ngoài linh hòa lẫn này và cố gắng làm điều gì đó tách biệt với Chúa. Hãy xét lại kinh nghiệm của anh em. Khi ở trong linh, chúng ta xét sự việc theo một cách, và khi ở ngoài linh, chúng ta xét sự việc ấy theo một cách khác. Khi ở trong linh, chúng ta có một cách hiểu, nhưng khi ở ngoài linh, chúng ta có một cách hiểu khác.

BƯỚC ĐI TRONG NGÀI BẰNG CÁCH BƯỚC ĐI TRONG LINH

Bước đi trong Ngài có nghĩa là gì (Côl. 2:6)? Điều ấy đơn giản có nghĩa là bước đi trong linh. Khi anh em bước đi trong linh, sống trong linh, thực hiện nhiều điều ở trong linh, chuyển động trong linh, và hướng bản thể mình vào linh, thì toàn bộ cuộc sống của anh em sẽ thay đổi. Anh em không cần sửa đổi chính mình hay cải thiện cách cư xử của mình. Hãy đơn sơ giữ mình ở trong linh, và anh em sẽ thấy sự thay đổi ở trong đời sống

mình. Tự động sẽ có một sự thay đổi mà anh em không ý thức. Đừng chú trọng đến sự yếu đuối của anh em. Hãy quên đi sự yếu đuối, hoàn cảnh và môi trường của anh em, mà đơn sơ quay về linh.

Gỉa sử một anh em hay một chị em cần sự nghỉ ngơi, bình an hay sự an ủi. Làm sao người ấy có thể vui hưởng Đấng Christ là sự nghỉ ngơi, bình an hay sự an ủi? Một số người nói một cách rất thiên nhiên rằng chúng ta phải tin cậy Chúa, và cầu nguyện để Chúa an ủi chúng ta và ban cho chúng ta sự bình an ở bên trong. Nói như vậy chắc chắn không phải là sai. Tuy nhiên, bí quyết vui hưởng Đấng Christ không phải là thực hành theo cách ấy, mà là giữ mình ở trong linh. Hãy học tập giữ mình ở trong linh bằng cách thức canh và cầu nguyện (Math. 26:41; Côl. 4:2; Êph. 6:18). Khi thức canh và cầu nguyện để giữ mình ở trong linh, anh em sẽ có sự bình an. Đôi lúc khi gặp hoàn cảnh khó khăn, anh em cần sự bình an và an ủi. Có lẽ anh em đã cố gắng vui hưởng Đấng Christ là sự bình an của mình, nhưng thất bại. Lý do anh em thất bại là vì anh em đã ở ngoài linh khi cố gắng vui hưởng Đấng Christ. Phương cách đúng đắn là giữ mình ở trong linh, quay về linh; khi ấy anh em sẽ có sự bình an và nghỉ ngơi. Điều này rất đơn giản.

Giả sử, tôi cần sự dẫn dắt. Mỗi khi ở ngoài linh, tôi đi lang thang, không biết phải đi đâu hay chọn con đường nào. Càng ở trong tâm trí để cân nhắc, tôi càng trở nên phức tạp.

Cũng vậy, càng ở trong tâm trí mình để suy nghĩ và cân nhắc xem phải chọn con đường đúng đắn nào, thì tôi càng lưỡng lự và thiếu quyết đoán. Nhưng khi tôi quên đi cái gọi là sự dẫn dắt đúng đắn hay đường lối đúng đắn và đơn sơ thức canh và cầu nguyện, giữ mình ở trong linh, thì tôi trở nên rõ ràng về con đường mình cần phải chọn.

Nạn đề là chúng ta rất dễ ra ngoài linh của mình. Khi buồn chán hay thất vọng, chúng ta không cần ra ngoài linh vì chúng ta đã ở ngoài linh rồi. Nếu xem xét bước đi hằng ngày của mình từ sáng đến tối, chúng ta sẽ nhận thấy mình thường không ở trong linh. Nếu xét lại cuộc sống hằng ngày của mình, hầu như lúc nào chúng ta cũng ở trong tâm trí mình, chứ không ở trong linh mình. Khi ở trong tâm trí, chúng ta không có sự bình an, không có sự hiện diện của Đấng Christ, và ở trong sự tối tăm. Nhưng khi quay về linh mình, ngay lập tức chúng ta sáng tỏ về nhiều việc, và chúng ta có sự dẫn dắt, sự bình an, sự kiên nhẫn và sự xúc dầu ở bên trong. Kinh nghiệm

**Hãy đơn sơ giữ
mình ở trong linh,
và anh em sẽ thấy
sự thay đổi ở trong
đời sống mình.**

này rất đơn giản, vậy mà chúng ta làm cho nó trở nên rất phức tạp. Chúng ta không chịu quay về linh. Trái lại, chúng ta thích ở trong tâm trí mình với những cân nhắc, cầu xin Chúa giúp đỡ chúng ta và thực hiện điều này điều kia cho chúng ta.

Chúng ta cần luôn luôn quay về linh. Đó là cách duy nhất để chúng ta luôn luôn vui hưởng Đấng Christ. Có lẽ anh em sắp tranh cãi với vợ hay sắp nói gì đó với các anh em. Đừng cố gắng quyết định không tranh cãi hay nói những lời lẽ tốt lành nhất. Hãy quay về linh. Tự phát, anh em sẽ biết cách trả lời vợ mình. Anh em cũng sẽ biết cách đúng đắn để nói chuyện với con cái mình hoặc tương giao với các anh em. Khi ở trong linh, chúng ta có một cái nhìn nào đó; khi ở trong tâm trí, chúng ta có một cái nhìn khác. Con người và hoàn cảnh không thay đổi, nhưng chúng ta lệ thuộc vào nơi chúng ta ở biết bao — ở trong linh hay ở trong tâm trí.

Cách thực tiễn để vui hưởng Đấng Christ là luôn luôn đơn sơ quay về linh, ở lại đó tiếp xúc với Chúa. Anh em không cần cầu xin Ngài giúp đỡ hoặc thực hiện điều gì đó thay cho anh em. Hãy đơn sơ tiếp xúc với Ngài, ngưỡng trông Ngài, và dâng lên Ngài lời cảm tạ, ngợi khen, lòng sùng kính và sự thờ phượng. Hãy quên đi những nan đề, nhược điểm và hoàn cảnh của anh em. Hãy đơn sơ ở lại trong linh để tiếp xúc Ngài, ngưỡng trông Ngài, cảm tạ Ngài, ngợi khen Ngài, yêu thương Ngài và thờ

phượng Ngài. Anh em sẽ nhận thấy sự khác biệt.

Hãy học tập làm một việc là luôn luôn quay về linh. Hãy ở lại trong linh để tiếp xúc với Chúa. Anh em sẽ nhận thấy Ngài phong phú cho anh em biết bao. Anh em cần gì, chẳng hạn như sự bình an, sự dẫn dắt và sự khôn ngoan, thì Ngài sẽ là điều đó. Nan đề của chúng ta là hầu như lúc nào chúng ta cũng ở ngoài linh. Chúng ta phải nhận thấy sự gian trá của kẻ thù mà thức canh và cầu nguyện để luôn luôn giữ mình ở trong linh. Nếu muốn cầu xin Chúa giúp đỡ chúng ta trong việc gì, chúng ta cần phải cầu xin Ngài ngày đêm rằng: “Chúa ơi, xin giúp con giữ mình ở trong linh. Xin giúp con ở lại trong linh. Chúa ơi, xin giữ con ở trong linh”. Chúa rất phong phú và bao la, nhưng chúng ta không thể vui hưởng Ngài ở ngoài linh. Chỉ có một nơi và một cách qua đó chúng ta có thể vui hưởng Ngài là chúng ta phải quay về linh và ở lại trong linh, luôn luôn tiếp xúc với Ngài. Từ sáng đến tối chúng ta phải luôn luôn làm điều này, ngưỡng trông Chúa giữ chúng ta ở trong linh.

Witness Lee, *Đấng Christ Là Cơ Nghiệp của Chúng Ta*, chương 1, tiếng Anh

VUI HƯỞNG ÂN ĐIỂN

Theo khái thị Tân Ước, nói về kinh nghiệm sự sống, chúng ta không nên xem Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp là ba nhân vật riêng lẻ, mà nên xem họ là các khía cạnh của một con người trọn vẹn trong kinh nghiệm sự sống. Áp-ra-ham nói lên khía cạnh được kêu gọi, sống bởi đức tin trong Đức Chúa Trời, và sống trong sự tương giao với Đức Chúa Trời. Y-sác nói lên khía cạnh thừa hưởng ân điển và vui hưởng cơ nghiệp về ân điển. Gia-cốp nói lên khía cạnh được lựa chọn, được Chúa xử lý, và được biến đổi thành hoàng tử của Đức Chúa Trời. Trong kinh nghiệm sự sống có khía cạnh vui hưởng, tức sự vui hưởng về ân điển. Hầu hết chúng ta đều đã nghe giảng dạy rằng đời sống Cơ-đốc phải là một đời sống chịu khổ, một đời sống vác thập tự giá và than thở trong sự cầu nguyện. Anh em có bao giờ nghe giảng dạy rằng ngày nay không phải là thời điểm vui hưởng mà là thời điểm chịu khổ và vác thập tự giá, và khi Chúa trở lại thì chúng ta mới có thể bắt đầu vui hưởng không? Tôi không nói giảng dạy

như vậy là sai trật, mà nói đó chỉ là một khía cạnh trong đời sống Cơ-đốc. Có một khía cạnh khác là khía cạnh vui hưởng.

Theo Kinh Thánh và kinh nghiệm, ân điển có nghĩa là vui hưởng. Ân điển là sự vui hưởng trong đời sống Cơ-đốc của chúng ta. Đời sống Cơ-đốc của chúng ta có ba khía cạnh là khía cạnh Áp-ra-ham, khía cạnh Y-sác và khía cạnh Gia-cốp. Trong khía cạnh Áp-ra-ham, chúng ta không thấy có sự vui hưởng nhiều. Mặc dầu Áp-ra-ham được chúc phước và được gia tăng, nhưng ông không có bao nhiêu sự vui mừng. Ông mất cha, và Lót trở thành một nỗi sầu khổ đối với ông. Ê-li-ê-se là người ông tin cậy thì bị khước từ, còn Ích-ma-ên là người con sinh ra do ông nỗ lực kết hiệp với nàng hầu của mình thì bị đuổi đi. Sau khi Y-sác ra đời, Đức Chúa Trời đòi hỏi Áp-ra-ham dâng Y-sác làm của lễ thiêu. Không bao lâu sau khi Y-sác được trả lại, Áp-ra-ham mất người vợ yêu dấu của mình. Trải suốt cuộc đời ông, chúng ta có thể thấy khía cạnh mất mát. Mặc dầu Kinh

Thánh không cho thấy Áp-ra-ham chịu khổ nhiều, nhưng ông gần như mất tất cả. Phải chăng toàn bộ đời sống Cơ-đốc là như vậy? Nếu thế, đời sống Cơ-đốc chỉ là một đời sống đầy những mất mát. Vấn đề mất mát chỉ là một khía cạnh của đời sống Cơ-đốc. Rô-ma 5:2 không nói: “Chúng ta... được vào trong mất mát này, là chỗ chúng ta đang đứng”. Không, câu ấy chép: “Chúng ta... được vào trong ân điển này, là chỗ chúng ta đang đứng”. Đức Chúa Trời không có ý định giữ chúng ta ở trong mất mát. Ý định của Ngài là đem chúng ta vào trong ân điển, vào trong sự vui hưởng.

Nếu chỉ có Áp-ra-ham mà không có Y-sác, thì chúng ta sẽ rất thất vọng đối với những gì được ghi lại về Áp-ra-ham. Chúng ta sẽ nói: “Nếu chỉ chịu mất mát thì làm tổ phụ của đức tin có ích lợi gì chứ?” Nhưng một khi nhìn thấy kinh nghiệm của Y-sác, chúng ta sẽ nói: “Bây giờ tôi mới hiểu tại sao Áp-ra-ham phải chịu mất mát nhiều đến như vậy. Tất cả những kinh nghiệm tiêu cực của Áp-ra-ham đều vì sự vui hưởng tích cực ở nơi Y-sác”. Áp-ra-ham là vì Y-sác. Áp-ra-ham trở nên giàu có, được ban phước và được gia tăng, nhưng ông trao toàn bộ tài sản của mình cho Y-sác (24:36; 25:5). Áp-ra-ham chịu khổ để Y-sác được lợi. Áp-ra-ham càng chịu khổ, Y-sác càng được lợi. Tôi muốn nói: “Áp-ra-ham đáng thương ơ, ông chỉ là một người chịu đau khổ. Tất cả những gì ông khổ công có được

không phải để ông hưởng mà dành cho Y-sác”. Tất cả chúng ta đều phải nhận thấy rằng ngày nay chúng ta không những là Áp-ra-ham mà còn là Y-sác. Nếu anh em nói với tôi rằng: “Anh là một Áp-ra-ham đáng thương luôn luôn chịu khổ”, thì tôi sẽ trả lời: “Anh em không biết tôi cũng là Y-sác sao? Tôi đã chịu mất mát để có thể được lợi. Tôi mất mát với tư cách là Áp-ra-ham, và được lợi với tư cách là Y-sác. Tôi không chỉ là Áp-ra-ham. Tên tôi là Áp-ra-ham-Y-sác. Về mặt mất mát tôi là Áp-ra-ham; về mặt được lợi tôi là Y-sác”.

Chúng ta vừa là Áp-ra-ham vừa là Y-sác. Là Áp-ra-ham, chúng ta đã được Đức Chúa Trời kêu gọi, học tập sống bởi đức tin nơi Đức Chúa Trời, và học tập sống trong sự tương giao với Đức Chúa Trời. Đồng thời chúng ta là Y-sác không làm gì ngoại trừ vui hưởng tất cả những gì chúng ta có được qua kinh nghiệm của Áp-ra-ham. Anh em quý kinh nghiệm của Áp-ra-ham hay kinh nghiệm của Y-sác hơn? Không có kinh nghiệm của Áp-ra-ham thì chúng ta không thể có kinh nghiệm của Y-sác. Đức Chúa Trời xử lý chúng ta như Ngài đã xử lý Áp-ra-ham để chúng ta có thể có kinh nghiệm của Y-sác.

Vấn đề ân điển đã bị giấu kín, che đậy và bao phủ suốt nhiều năm. Ân điển là gì? Ân điển ra từ Đức Chúa Trời, được đem vào trong bản thể chúng ta, hành động trong

Ân điển là Đức Chúa Trời trong Đấng Christ được đem vào trong bản thể chúng ta để sống, hành động và thực hiện nhiều điều cho chúng ta.

chúng ta, và thực hiện nhiều điều cho chúng ta. Ân điển hoàn toàn không có tính cách bề ngoài. Ân điển là Đức Chúa Trời trong Đấng Christ được đem vào trong bản thể chúng ta để sống, hành động và thực hiện nhiều điều cho chúng ta. Trong 1 Cô-rin-tô 15:10, Phao-lô nói: “Nhưng tôi nay là người thể nào, ấy là nhờ ân điển của Đức Chúa Trời, và ân điển Ngài ban cho tôi cũng không phải là luống-nhưng đâu. Trái lại, tôi đã quá lao khổ hơn họ hết thấy, nhưng nào phải tôi, bèn là ân điển Đức Chúa Trời ở cùng tôi”. Lời này rất sâu xa. Phao-lô không nói: “Bởi ân điển của Đức Chúa Trời tôi có những gì tôi có. Tôi có chiếc xe tốt, công việc tốt và người vợ tốt bởi ân điển của Đức Chúa Trời”. Thậm chí ông không nói: “Bởi ân điển của Đức Chúa Trời tôi làm những gì tôi làm”. Đây không phải là vấn đề làm, sở hữu hay công tác, mà hoàn toàn là vấn đề bản thể. Do đó, Phao-lô nói: “Nhưng tôi nay là người thể nào, ấy là nhờ ân điển của Đức Chúa Trời”. Điều ấy có nghĩa là chính ân điển

của Đức Chúa Trời đã được đem vào trong bản thể ông, làm cho ông trở nên loại người như vậy. Trong Ga-la-ti 2:20, Phao-lô nói: “Không phải là tôi sống nữa, bèn là Christ sống ở trong tôi”. Nếu đặt câu này đi chung với 1 Cô-rin-tô 15:10, chúng ta thấy ân điển chỉ là Đấng Christ sống trong chúng ta. Ấy là “nào phải tôi, bèn là ân điển Đức Chúa Trời”, “không phải là tôi... bèn là Christ”. Ân điển không ở ngoài chúng ta, hay ở bên cạnh chúng ta. Ấy là một thân vị thần thượng, tức chính Đức Chúa Trời trong Đấng Christ, được đem vào trong bản thể chúng ta để làm thành phần cấu tạo của bản thể chúng ta. Vì thiếu khả thị nên các Cơ-đốc-nhân đã hiểu sai và giải thích sai ân điển, nghĩ ân điển là điều gì đó ở ngoài họ. Nhưng ân điển chính là Đức Chúa Trời Tam Nhất được đem vào trong bản thể chúng ta để trở nên điều chúng ta cần phải trở nên, và để sống, công tác và thực hiện nhiều điều cho chúng ta hầu chúng ta có thể nói: “Nhưng tôi nay là người thể nào, ấy là nhờ ân điển của Đức Chúa Trời. Không phải tôi, mà là ân điển của Đức Chúa Trời”.

Ân điển là Đức Chúa Trời đem chính Ngài vào trong bản thể chúng ta để làm sự vui hưởng của chúng ta. Đức Chúa Trời ngày nay không những là Đức Chúa Cha, mà còn là Đức Chúa Con và Đức Chúa Linh. Hơn nữa, Đức Chúa Linh là Linh của ân điển (Ê-sai 10:29), và ân điển ấy là ân điển sự sống (1 Phi 3:7), tức

“ân điển muôn mối” (4:10), “mọi ân điển” (5:10) và ân điển “đủ” (2 Côr. 12:9). Đức Chúa Trời Tam Nhất là ân điển ấy, và ân điển ấy hiện ở trong linh chúng ta (Ga 6:18). Ân điển chính là Thân vị thần thượng của Đức Chúa Trời Tam Nhất là Linh cư ngụ trong linh chúng ta. Ấy là Linh của ân điển cư ngụ trong linh chúng ta để làm sự vui hưởng của chúng ta hầu chúng ta có thể vui hưởng Đức Chúa Trời là sự sống và

Khi thừa hưởng ân điển, chúng ta phải chấm dứt nỗ lực thuộc sự sống thiên nhiên của mình để chúng ta có thể giữ mình mở ra và sẵn sàng vui hưởng ân điển.

mọi sự của mình, thậm chí là cuộc sống của mình. Đó là lý do tại sao Thư tín nào của Phao-lô cũng chấm dứt với: “Ân điển ở cùng anh em”. Chẳng hạn, 2 Cô-rin-tô 13:14 chép: “Nguyện ân điển của Chúa Giê-su Christ, sự thương yêu của Đức Chúa Trời, và sự cảm thông của Thánh Linh ở với anh em hết thủy!” Ân điển không ở ngoài chúng ta, mà ở trong chúng ta. Dầu chúng ta gọi điều ấy là Linh của ân điển hay ân điển sự sống, đó vẫn là điều sống động và thần thượng ở trong linh chúng ta. Chúng ta có một thực tại

thần thượng như vậy là chính Đức Chúa Trời Tam Nhất ở trong linh chúng ta làm ân điển và sự vui hưởng của chúng ta. Khi Ngài yêu thương người khác qua chúng ta, tình yêu ấy là sự vui hưởng của chúng ta. Khi Ngài sống bày tỏ chính Ngài ra qua chúng ta, cuộc sống ấy cũng là sự vui hưởng của chúng ta. Ngày đêm chúng ta có thể vui hưởng việc Ngài sống qua chúng ta.

Trong Tân Ước, tất cả các tín đồ được kêu gọi đều là những người thừa hưởng ân điển tuyệt đối và vô điều kiện của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta và ban phước cho chúng ta bằng tất cả những ơn phước thuộc linh trong Đấng Christ (Êph. 1:3). Trong Đấng Christ Ngài đã đặt chúng ta vào trong ân điển để chúng ta có thể trở nên người thừa hưởng ân điển, thừa hưởng tất cả sự phong phú thuộc sự đầy đủ thần thượng là sự vui hưởng của chúng ta. Đời sống Cơ-đốc của chúng ta phải giống như đời sống của Y-sác, không tự mình làm gì, mà thừa kế và vui hưởng toàn bộ tài sản của cha. Khi thừa hưởng ân điển, chúng ta phải chấm dứt nỗ lực thuộc sự sống thiên nhiên của mình để chúng ta có thể giữ mình mở ra và sẵn sàng vui hưởng ân điển.

Witness Lee, *Nghiên Cứu Sự Sống trong Sáng-thế Ký*, bài 63, tiếng Anh

ĐẮNG CHRIST

là Bánh Sự Sống và Ánh Sáng Sự Sống

Kinh Thánh: Giăng 6:35; 8:12

Chúng ta đã thấy khái quát rằng tất cả mọi điều và mọi vấn đề thuộc linh đều là Đấng Christ. Đức Chúa Trời ban cho chúng ta Đấng Christ để trở nên những điều và những vấn đề thuộc linh của mình. Đây là điểm trọng yếu trong sự sống thuộc linh. Kinh nghiệm của chúng ta có phải chỉ là một kinh nghiệm không? Hay kinh nghiệm của chúng ta là Đấng Christ? Sự công chính của chúng ta có phải chỉ là sự công chính không? Hay sự công chính của chúng ta là Đấng Christ? Sự thánh khiết của chúng ta có phải chỉ là sự thánh khiết không? Hay sự thánh khiết của chúng ta là Đấng Christ? Sự cứu chuộc của chúng ta có phải chỉ là sự cứu chuộc suông không? Hay sự cứu chuộc của chúng ta là Đấng Christ? Chúng ta thường nói đến đường đi, nhưng đường đi chúng ta nói đến có thể không phải là chính Đấng Christ. Chúng ta thường nói đến lẽ thật, nhưng chúng ta không nhận thức rằng chính Đấng Christ là lẽ thật. Chúng ta thường nói đến sự sống, nhưng có thể sự sống chúng ta nói đến không phải là chính Đấng Christ. Nói cách khác, chúng ta có nhiều điều khác hơn là Đấng Christ.

Đây là nan đề thuộc linh lớn nhất giữa vòng con cái Đức Chúa Trời. Miệng chúng ta nói rằng Đấng Christ là trung tâm mọi sự, nhưng trong cuộc sống, chúng ta vẫn giữ lại nhiều điều khác hơn là Đấng Christ, như thể những điều ấy có thể giúp chúng ta sống cuộc sống Cơ-đốc của mình. Chúng ta phải thay đổi hoàn toàn quan niệm này. Chúng ta phải nhận thức rằng Đức Chúa Trời không có ý định để chúng ta giữ nhiều điều mệnh danh là thuộc linh mà không phải là Đấng Christ. Dưới sự sắp xếp có tính cách tể trị của Đức Chúa Trời, có những điều và những vấn đề, nhưng những điều và những vấn đề thuộc về Đức Chúa Trời chỉ là Đấng Christ. Đấng Christ là tất cả mọi điều thuộc linh. Ngài là sự công chính của chúng ta; Ngài không ban cho chúng ta một sự công chính tách rời với chính Ngài. Ngài là sự thánh khiết của chúng ta; Ngài không ban cho chúng ta một quyền năng tách rời với Ngài để làm cho chúng ta trở nên thánh khiết. Ngài là sự cứu chuộc của chúng ta; Ngài không ban cho chúng ta một sự cứu chuộc tách rời với chính Ngài. Ngài là đường đi; Ngài không mở ra cho chúng ta một đường đi tách rời với chính Ngài.

Ngài là lẽ thật; Ngài không trình bày cho chúng ta một lẽ thật tách rời với chính Ngài rồi truyền chúng ta phải hiểu điều đó. Ngài là sự sống; Ngài không ban cho chúng ta điều gì đó được gọi là sự sống tách rời với chính Ngài. Anh chị em ơi, càng bước đi trên con đường của Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ càng khám phá ra rằng chỉ có một ân điển giữa vòng mọi ân điển của Đức Chúa Trời. Chỉ có một ân tứ giữa vòng mọi ân tứ của Đức Chúa Trời. Ân điển là Đấng Christ, và ân tứ là Đấng Christ. Cảm tạ Đức Chúa Trời, hằng ngày Ngài cho chúng ta thấy rằng Đấng Christ bao hàm mọi sự. Trước kia, chúng ta nghĩ đến Chúa là Cứu Chúa của mình. Ngày nay, chúng ta có thể nói rằng Ngài không những là Cứu Chúa của chúng ta mà cũng là sự cứu rỗi của chúng ta nữa. Điều này thật lạ lùng, nhưng lại là một sự thật. Khi mới được cứu, chúng ta tin Chúa Giê-su là Cứu Chúa của mình. Bây giờ, chúng ta có thể nói rằng Chúa Giê-su cũng là sự cứu chuộc và sự cứu rỗi của chúng ta. Càng ngày chúng ta càng khám phá ra rằng Đấng Christ là những điều và những vấn đề thuộc Đức Chúa Trời.

Nếu chúng ta sai lầm cho rằng những gì Chúa Giê-su ban cho thì khác với chính Chúa Giê-su, ân điển và Đấng ban ân điển tách rời với nhau, sự lầm lẫn ấy sẽ gây cho chúng ta tổn hại nghiêm trọng về mặt thuộc linh. Điều đó sẽ cắt lìa chúng ta khỏi nguồn sự sống. Vì vậy, chúng ta cần xem xét thêm về việc Đấng Christ là những điều và

những vấn đề của chúng ta. Trong Giăng 6:35 và 8:12, Chúa nói với chúng ta rằng Ngài là bánh sự sống và ánh sáng sự sống. Trước hết, chúng ta hãy xét xem làm thế nào Ngài là bánh sự sống.

ĐẤNG CHRIST LÀ BÁNH SỰ SỐNG

Chúa Giê-su phán: “Ta là bánh sự sống”. Ngài phán điều đó cho những người tìm kiếm Ngài tại Ca-bê-na-um. Họ trông đợi Chúa ban cho mình thức ăn, và Chúa nói với họ: “Ta là bánh sự sống”. Điều này có nghĩa là Ngài không những là Đấng ban bánh sự sống mà còn là chính bánh sự sống. Đấng tặng quà và món quà là một, chứ không phải là hai. Cảm ơn Đức Chúa Trời, Đấng Christ không những là Đấng tặng quà, mà còn là món quà của Đức Chúa Trời.

Bánh trong Kinh Thánh có tầm quan trọng thế nào? Trong Kinh Thánh, bánh có nghĩa là sự thỏa lòng. Kinh Thánh dùng “sự đói” để bày tỏ sự không thỏa mãn. Để giải quyết tình trạng không thỏa mãn của mình, con người phải có bánh. Con cái của Đức Chúa Trời có sức lực để tiến lên hay không tùy thuộc vào việc họ có được thỏa lòng ở bên trong không. Ngày nay, nếu cảm thấy thỏa lòng ở bên trong thì chúng ta có sức lực. Nếu chúng ta cảm thấy trống rỗng như một bánh xe lép xẹp thì không ai có thể lôi kéo chúng ta cả. Chúng ta không thể nói là mình không có sự sống, nhưng có thể nói là mình không có sức lực. Sự thỏa

lòng ban cho chúng ta sức lực. Sự thỏa lòng ban cho chúng ta khả năng bước đi. Một sự thỏa lòng khôn tả như vậy làm cho chúng ta cảm thấy dễ chịu.

Chúng ta hãy xét xem bánh của con cái Đức Chúa Trời là gì. Chúa Giê-su phán: “Ta là bánh sự sống”. Chúa Giê-su ban cho sự sống, và Ngài cũng duy trì sự sống. Nhiều Cơ-đốc-nhân nghĩ rằng bánh chỉ là một giờ cầu nguyện hay một giờ đọc Kinh Thánh; họ không nhận thức được bánh là chính Chúa Giê-su. Chúng tôi không có ý nói cầu nguyện và đọc Kinh Thánh là vô dụng, nhưng chúng ta nên ghi nhớ Chúa Giê-su phán rằng: “Ta là bánh sự sống”. Điều này có nghĩa bánh sự sống chỉ là chính Ngài. Nhiều khi con cái Đức Chúa Trời không thỏa lòng vì họ không nhận thức được Đấng Christ là bánh sự sống. Chúng ta thường gặp những người đói, tức những người không được thỏa mãn bằng những điều thuộc linh. Họ không thỏa mãn với điều này, và họ không thỏa mãn với điều kia. Hằng ngày họ bị bao vây bởi tình trạng không thỏa mãn. Chúng tôi không khuyến khích người ta trở nên kiêu ngạo và tự mãn. Sự kiêu ngạo và tự mãn là một chuyện, nhưng ăn no đủ và được thỏa lòng là một chuyện khác. Vài người đã được Đức Chúa Trời xử lý, họ sống trước mặt Đức Chúa Trời một cách kính sợ, và ở trong sự yếu đuối, run rẩy. Họ không kiêu ngạo, nhưng họ đã chạm đến Chúa và được ăn no đủ. Họ được thỏa lòng

trước mặt Đức Chúa Trời, và sự thỏa lòng ấy là quyền năng của họ.

Thế thì làm thế nào chúng ta có thể được no đủ? Làm thế nào chúng ta có thể được thỏa lòng? Chúng ta cần nhận biết rằng mọi sự thỏa lòng đều liên quan đến Đấng Christ và mọi sự thỏa lòng đều ở trong sự sống. Đấng Christ là bánh sự sống. Mỗi khi thực sự chạm đến sự sống, lập tức chúng ta được thỏa lòng. Mỗi khi xúc phạm đến sự sống, lập tức chúng ta cảm thấy bị sụp đổ ở bên trong. Chúng ta cần bàn đến vài ví dụ cụ thể để nhận thấy làm thế nào con người có thể được thỏa lòng.

Vài anh em nói: “Hơn một năm nay, tôi bận rộn làm việc, chạy đây đó. Tôi quá bận rộn đến nỗi toàn thể con người của tôi bị kiệt quệ. Tôi đói quá, và hi vọng đến nơi nào đó để được bồi linh”. Nhưng khi đọc Giăng chương 4, chúng ta nhận thấy có điều gì sai trật trong những lời ấy. Chúa Giê-su Christ mệt mỏi vì cuộc hành trình của Ngài và ngồi bên giếng nước của Gia-cóp. Các môn đồ đã vào làng để mua thức ăn, điều này cho thấy Chúa đang đói. Tại giếng nước, Ngài gặp người đàn bà Sa-ma-ri. Đức Chúa Trời muốn Chúa nói chuyện với bà và cứu bà, vì vậy, Chúa đã làm điều đó. Nhưng khi các môn đồ trở lại đem thức ăn họ đã mua về, và mời Chúa ăn, Ngài đáp: “Ta có thức ăn để ăn mà các ngươi không biết” (c. 32). Các môn đồ tưởng có người nào đó đã cho Ngài ăn rồi. Vì vậy, trong những câu tiếp theo, Chúa nói với các môn đồ rằng: “Thức ăn của Ta là làm

theo ý chỉ của Đấng đã sai Ta, và làm xong công việc Ngài” (c. 34).

Từ điểm này, chúng ta nhận thấy rằng công việc chỉ nên làm cho chúng ta no đủ, chứ không nên làm cho chúng ta đói. Công tác thuộc linh nên làm cho chúng ta no đủ mỗi khi chúng ta tham gia vào đó. Nếu mỗi khi công tác chúng ta cảm thấy đói, thì phải có điều gì sai trật. Nếu chúng ta cảm thấy yếu đuối hoặc nản lòng sau khi công tác, hay nếu chúng ta cảm thấy mình đang sụp đổ, thì điều đó cho thấy có điều gì sai trật trong công việc của chúng ta. Nếu công việc của chúng ta không tách rời với ý muốn của Đức Chúa Trời, và nếu công việc của chúng ta không theo chính mình, mỗi khi công tác chúng ta sẽ không sụp đổ, nhưng chúng ta sẽ gia tăng sức lực. Nhiều khi chưa chuẩn bị đầy đủ trước mặt Chúa, mà chúng ta lại bắt tay vào công tác vì có nhu cầu lớn lao từ bên ngoài hay vì những người khác thúc giục. Khi chúng ta công tác trong những tình huống như vậy, thì điều gì đó bên trong chúng ta sẽ sụp đổ, và chúng ta sẽ không có đủ sức lực. Sau khi chúng ta hoàn thành một công việc như vậy thì không còn sức lực bên trong mình nữa, vì điều gì đó đã sai trật giữa chúng ta và Chúa. Càng tham gia vào công việc ở ngoài ý muốn của Đức Chúa Trời thì chúng ta sẽ càng đói. Để được thỏa lòng, chúng ta phải theo sát ý muốn của Đức Chúa Trời.

Chúng ta phải nhận thức Đấng Christ là bánh của mình; bánh của

chúng ta không phải là những buổi nhóm bồi linh hay những giáo lý Kinh Thánh. Chúng ta không công tác cho đến khi trở nên trống rỗng, rồi đi xa để nghỉ ngơi; đó không phải là bánh của chúng ta. Đấng Christ là bánh của chúng ta. Chúng ta không rao giảng cho đến khi cạn kiệt mọi lời giảng dạy, rồi đi tìm vài giáo lý mới; đó không phải là bánh của chúng ta. Bánh của chúng ta là Đấng Christ. Nếu chúng ta có lời và sức lực ở bên trong, dầu có bận rộn hay không, mỗi khi chúng ta đứng lên nói cho Đấng Christ, không những người nghe được đổ đầy, mà chúng ta cũng sẽ được đầy dẫy nữa. Đó là kết quả của việc Chúa hành động trong chúng ta và trong cuộc sống của mình. Đó là lý do tại sao chúng ta chạm đến Chúa. Cuối cùng, sau khi hoàn thành, chúng ta sẽ không cảm thấy trống rỗng chút nào cả. Thay vào đó, chúng ta sẽ cảm thấy mình vừa dự một bữa ăn thịnh soạn và được no đủ. Thật sai lầm nếu chúng ta nghĩ rằng sự thỏa lòng tùy thuộc vào sự nghỉ ngơi, nghe những bài giảng hay tham dự các buổi bồi linh. Thức ăn đến với chúng ta khi chúng ta để Chúa làm những gì Ngài muốn làm bên trong mình. Chúa ở bên trong chúng ta. Hãy chạm đến sự sống của Ngài rồi chúng ta sẽ được thỏa lòng.

Trong những vấn đề thuộc linh, một người không được nuôi dưỡng khi thoải mái, mà được nuôi dưỡng khi người ấy bận rộn. Trong khi bận rộn, chúng ta được nuôi dưỡng. Trong những vấn đề thuộc linh, khi

chúng ta bước đi theo ý muốn của Chúa, càng bận rộn thì chúng ta sẽ càng được ăn uống. Chúng ta sẽ không bị sụp đổ bởi chương trình làm việc bận rộn của mình, và sẽ không trở nên trống rỗng bởi những hoạt động ấy. Tôi tin nhiều anh chị em có thể làm chứng về điều này. Giả sử, hôm nay anh em nói chuyện với một người, nhưng Đức Chúa Trời không chuyển động theo hướng ấy; Ngài chưa phán trong anh em. Mặc dầu anh em có thể nói một cách nhiệt thành, sau năm mười phút nói chuyện như vậy, anh em sẽ cảm thấy điều gì đó sai trật ở bên trong. Có thể anh em cố chuyển hướng cuộc đối thoại vì cảm thấy mình không thể tiếp tục được. Cuối cùng, khi ra về, anh em cảm thấy trống rỗng ở bên trong. Những lời nói của anh em không có gì sai trật cả; lời nói thật đúng đắn, thái độ cũng đúng đắn, và anh em hết sức cố gắng giúp đỡ người ấy. Nhưng điều kỳ lạ là càng nói thì anh em càng trống rỗng, và càng cảm thấy điều gì đó sụp đổ ở bên trong. Khi ra về, anh em cảm thấy như thể mình vừa phạm một tội lớn. Đôi khi anh em có thể nhìn thấy vài kết quả bên ngoài và cảm thấy như mình vừa thực hiện xong một công tác tốt. Nhưng khi những cảm giác ấy qua đi, anh em chỉ cảm thấy trống rỗng và đói ở bên trong. Mỗi khi tự mình làm điều gì đó, dầu bên ngoài anh em có thành công thế nào đi nữa, bên trong anh em vẫn cảm thấy nản lòng. Anh chị em ơi, anh chị em từng có loại cảm giác nản lòng này

chưa? Nếu công việc của anh em không được thực hiện trước mặt Chúa, và nếu không kính sợ bước theo Chúa mà tự mình bước đi, dầu có động cơ và ý định tốt nhất đi nữa, anh em sẽ vẫn cảm thấy nản lòng và cạn kiệt mọi sức mạnh thuộc linh. Anh em sẽ cảm thấy như thể càng công tác thì những điều ấy càng trở nên vô nghĩa và càng cảm thấy trống rỗng. Vào những lúc như vậy, người khác càng nói về sự thành công của anh em, anh em sẽ cảm thấy tệ hơn ở bên trong. Những người khác càng khen anh em và nói đến sự giúp đỡ họ đã nhận được từ anh em, anh em sẽ càng ghét chính mình. Điều này cho thấy công tác của anh em không phải là một loại bánh, vì nó không làm cho anh em thỏa lòng. Anh chị em ơi, những người biết đến bánh là những người tìm thấy sự thỏa lòng trong Chúa. Chỉ Đấng Christ mới là bánh sự sống; chỉ Đấng Christ mới có thể làm cho anh em thỏa lòng. Nếu một công việc không đưa anh em đến tiếp xúc với Chúa thì anh em sẽ cảm thấy đói khi thực hiện bất cứ công việc nào. Nếu anh em chạm đến Chúa, nếu anh em chạm đến sự sống, và nếu anh em chạm đến thực tại thuộc linh, thì dầu có bận rộn hay không, anh em vẫn có thể nói: “Cảm tạ và ngợi khen Đức Chúa Trời. Con có bánh. Chúa là bánh của con”. Anh chị em đã nhìn thấy điều này chưa? Đây hoàn toàn không phải là điều gì ở bên ngoài. Vấn đề không phải là anh em đã đến đâu, đã làm gì, đã giảng bài gì,

hay đã dành bao nhiêu thời giờ trong sự thờ phượng thuộc linh. Vấn đề là anh em đã chạm đến Chúa ở bên trong hay chưa. Bất cứ ai chạm đến Chúa đều được thỏa lòng.

Vài anh chị em có thể nói: “Tôi nên làm gì? Chúa chưa kêu gọi chúng tôi rao giảng hay công tác ở bất cứ nơi nào. Những người rao giảng và công tác đều có cơ hội để được nuôi dưỡng. Nhưng chúng tôi không phải là những nhà truyền giảng và công tác viên Cơ-đốc. Chúng tôi phải chịu đói sao?” Anh chị em ơi, cảm tạ Đức Chúa Trời, chúng ta không cần phải chịu đói. Chúng ta có thể làm những điều nhỏ nhặt nhất; chúng ta có thể nói chỉ mười hay hai mươi câu với những người khác. Nhưng hề đó là điều ra từ Chúa, và hề chúng ta làm những việc ấy theo sự hành động của Chúa bên trong mình, chúng ta sẽ cảm thấy nhẹ nhõm và thỏa lòng sau khi thực hiện xong việc ấy. Chúa là Đấng ban cho chúng ta gánh nặng, và một khi chúng ta giải tỏa gánh nặng, chúng ta sẽ được thỏa lòng và nuôi dưỡng. Vì vậy, anh chị em ơi, những công tác viên Cơ-đốc không chiếm độc quyền ăn uống; mỗi người đều có cơ hội để ăn. Hằng ngày chúng ta đều có cơ hội để ăn, và mỗi ngày chúng ta cũng có cơ hội để được thỏa lòng. Đấng Christ là bánh của chúng ta. Khi chạm đến Ngài, chúng ta có bánh.

Tôi xin đề cập đến một ví dụ sâu xa hơn. Chúng ta thường nghĩ rằng điều gì đó là tốt đẹp hay thuộc linh, nhưng điều đó không phải là ý

muốn của Chúa. Khi thực hiện điều đó, chúng ta cảm thấy trống rỗng bên trong. Chúng ta chỉ có thể được thỏa lòng khi bước theo Chúa. Lần kia, một anh em nhận thấy người anh em khác đang bước đi theo con đường sai lầm. Đã hơn một lần anh cảm thấy cần phải vạch rõ cho anh em ấy thấy rằng con đường anh ấy đang bước đi không phải là con đường xây dựng, mà là một con đường bại hoại. Tuy nhiên, anh muốn làm một Cơ-đốc-nhân hòa nhã. Anh nghĩ cách tốt nhất là mỉm cười và nói một vài lời dễ nghe để thuyết phục anh em ấy. Nhưng mỗi lần nói theo cách ấy, anh đều cảm thấy mình giống như một cái ly thủy đá — tất cả đều chảy đi mất. Theo cái nhìn của con người, anh đã làm khá tốt; anh thật hòa nhã, và không muốn làm tổn thương ai cả. Theo cái nhìn của con người, anh đã thành công. Nhưng anh cảm thấy đói và không thỏa mãn. Sau hai ba tháng, anh cảm thấy mình sai trật và đến với Chúa cầu xin ánh sáng. Anh xin Chúa chỉ ra chỗ mình đã sai lầm. Một ngày kia, anh nói với Chúa: “Chúa ơi, con sẽ làm bất cứ điều gì Ngài muốn con làm”. Chúa nghe lời cầu nguyện của anh và cho anh thấy cần phải làm gì. Sau đó, anh em kia lại đến, và anh khiển trách anh ấy một cách nghiêm khắc. Theo bản chất của anh, mỗi khi thốt ra một lời khắc nghiệt với người khác, anh sẽ rất đau khổ đến vài ngày. Nhưng điều kỳ lạ là lần này càng nói một cách nghiêm khắc, anh càng cảm thấy mình chạm đến Chúa. Anh

cũng không cần phải xưng tội, tức điều anh luôn luôn làm sau khi khiển trách người khác. Thay vào đó, anh có thể ngợi khen Chúa. Sau khi khiển trách anh em kia, anh cảm thấy như thể mình vừa ăn xong một bữa thịnh soạn. Điều này không có nghĩa là chúng ta có thể khiển trách những người khác tùy thích. Khiến trách một người nào đó theo ý muốn của chúng ta là điều sai trật. Tuy nhiên, điều ấy có nghĩa là khi chúng ta làm bất cứ điều gì phù hợp với ý muốn Chúa, chúng ta được nuôi dưỡng ở bên trong, và trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Điều này cho chúng ta thấy một sự thật: điều tốt tự chúng ta thực hiện không phải là thức ăn của mình. Có thể chúng ta nghĩ rằng hễ mình có thể hòa nhã thì mọi sự đều sẽ tốt đẹp. Nhưng kinh nghiệm cho chúng ta biết rằng dầu chúng ta cư xử một cách hòa nhã, đó chỉ là con người bề ngoài của mình thực hiện điều ấy. Đó là một sự biểu diễn bởi con người bề ngoài, và điều ấy không thể trở nên thức ăn của chúng ta. Chỉ khi Chúa chuyển động trong chúng ta, và chúng ta chuyển động theo ý muốn của Ngài, chúng ta mới có thể nhận được thức ăn. Mỗi khi chạm đến sự sống, chúng ta có thức ăn, và mỗi khi chạm đến Chúa, chúng ta có sự thỏa lòng.

ĐẮNG CHRIST LÀ ÁNH SÁNG SỰ SỐNG

Chúa không những phán Ngài là bánh sự sống, mà còn phán Ngài là ánh sáng sự sống. Thức ăn là để

thỏa lòng, trong khi ánh sáng là để nhìn thấy. Khi được thỏa lòng, một người có sức lực, và khi nhìn thấy, một người có thể bước đi. Chúng ta đã nhìn thấy thế nào Đấng Christ là bánh sự sống. Bây giờ chúng ta hãy xét xem thế nào Đấng Christ là ánh sáng sự sống.

Trước hết, chúng ta phải nêu rõ rằng ánh sáng sự sống không phải là kiến thức Kinh Thánh. Ai cũng biết rằng là Cơ-đốc-nhân, chúng ta nên đọc Kinh Thánh một cách đúng đắn. Nhưng nếu đọc Kinh Thánh như một quyển sách về kiến thức, một quyển sách giáo khoa về thần học, chúng ta sẽ chỉ nhận được kiến thức suông. Nếu đọc Kinh thánh như vậy, chúng ta có thể nhận được vài giáo lý Kinh Thánh, là điều thật sự đúng với Kinh Thánh. Tuy nhiên, đó chỉ là chữ nghĩa suông. Lúc Chúa được sinh ra tại Bết-lê-hem, nhiều thầy tế lễ và thầy thông giáo có thể thuộc lòng các sách tiên tri, nhưng họ lại không biết Đấng Christ. Ngày nay, tuy chúng ta có hơn họ một quyển sách, tức Tân Ước, nhưng vẫn có thể người ta chỉ biết chữ nghĩa của Kinh Thánh mà không biết đến Đấng Christ. Chúng tôi không nói rằng không nên đọc Kinh Thánh. Nhưng chúng ta cần nhận thức rằng khi đọc Kinh Thánh, có thể chúng ta chỉ nhận được kiến thức suông thay vì nhận biết Đấng Christ. Nhiều thầy tế lễ và thầy thông giáo chỉ có kiến thức chết; họ không biết Chúa sống động. Nhiều người nghĩ rằng ánh sáng sự sống chỉ là kiến thức, các giáo lý, thần học hay giáo điều. Vài người nói rằng họ đã nhận được ánh sáng nào đó,

nhưng ánh sáng họ nói đến không nhất thiết là ánh sáng sự sống. Ánh sáng họ nói đến có thể chỉ là những sự diễn giải các câu Kinh Thánh hay sự dạy dỗ nào đó. Cùng lắm là họ có thể trao cho những người khác thêm một ít kiến thức Kinh Thánh. Ánh sáng sự sống không phải là kiến thức hay bất cứ điều gì khác hơn là chính Chúa. Chúa phán chính Ngài là ánh sáng sự sống. Ánh sáng sự sống là chính Chúa.

Anh chị em ơi, nhiều người có thể nói với chúng ta từ kinh nghiệm bản thân rằng những gì họ nhìn thấy trong ánh sáng sự sống thường khó diễn đạt. Thật thú vị, những người nhìn thấy thì nhìn thấy, nhưng họ không thể bày tỏ những gì họ đã thật sự nhìn thấy. Lần kia, một người nói chuyện với một chị em để tìm hiểu chị đã được cứu chưa. Người ấy hỏi chị một vài câu hỏi. Chị đáp: “Khi mới được cứu, tôi không biết đó là gì, nhưng tôi biết mình đã được cứu. Nếu anh tin tôi được cứu, thì tôi được cứu, và nếu anh không tin tôi được cứu, tôi vẫn được cứu”. Điều chị nói thật đúng. Chị thật sự đã được cứu, nhưng lại không thể giải thích được thế nào mình đã được cứu. Chị biết điều ấy, nhưng không thể giải thích điều ấy. Vì vậy, khi ánh sáng đến, có thể chúng ta không có khả năng nói cho những người khác biết nhiều giáo lý; có lẽ hai ba năm sau chúng ta mới có thể trình bày vài giáo lý hay sự dạy dỗ. Ánh sáng này là chính Chúa. Khi nhìn thấy Chúa, chúng ta nhìn thấy ánh sáng.

Thế thì, nhìn thấy ánh sáng hay

không thì khác biệt như thế nào đối với chúng ta? Nếu chúng ta nhìn thấy ánh sáng thì sẽ có sự thay đổi thế nào? Sự khác biệt ấy rất lớn lao. Nếu thật sự nhìn thấy ánh sáng, chúng ta sẽ ngã xuống đất. Ánh sáng không những chiếu sáng chúng ta mà còn giết chết chúng ta. Trước khi Phao-lô nhận được sự soi sáng, không dễ gì mà hạ ông xuống đất được. Nhưng một khi nhận được sự soi sáng, ông ngã xuống. Một vài người luôn luôn muốn trở nên khiêm nhường. Họ cố gắng hết sức để trở nên khiêm nhường; họ làm ra vẻ khiêm nhường trong cách nói chuyện và hành động. Nhưng loại khiêm nhường này rất mệt nhọc; thậm chí những người khác còn cảm thấy mệt nhọc cho họ. Điều này cũng như một đứa nhỏ nâng một quyển tự điển to lớn; có lẽ quyển tự điển không nặng lắm, nhưng vác quyển sách ấy đối với nó thật mệt nhọc. Một người kiêu ngạo không dễ gì trở nên khiêm nhường. Chúng ta không dễ gì ngã xuống từ ngai kiêu ngạo. Nhưng một khi ánh sáng của Chúa chiếu trên chúng ta, lập tức chúng ta sẽ ngã xuống. Chúng ta không thể giải thích điều này, nhưng hễ ánh sáng chiếu rọi thì chúng ta sẽ ngã xuống.

Những sự dạy dỗ không thể làm cho một người ngã xuống. Một người có thể nghe tám hay mười lời dạy dỗ, và thậm chí có khả năng lặp lại những điều ấy một cách rõ ràng và hợp lý, nhưng người đó vẫn như cũ. Một bài giảng lẽ ra phải làm cho một người phải khóc, hay chạm đến

cuộc sống xác thịt của ai đó và làm cho người kia phải quì xuống, lại có thể bị chuyển thành một đề tài nghiên cứu, và một người nào đó có thể nghĩ rằng mình đã nhận được điều gì thuộc linh rồi. Khi giáo lý trở nên một điều gì, sự dạy dỗ trở nên một điều gì, và những lời trở nên một điều gì, thì kết quả sẽ là sự chết; đó không phải là ánh sáng. Một anh em kia rất vui mừng sau khi nghe những sự dạy dỗ trong Rô-ma chương 6 đến nỗi anh nghĩ rằng mình đã nhìn thấy Rô-ma chương 6. Nhưng một vài ngày sau, anh và vợ bị cuốn vào một cuộc tranh cãi lớn. Rô-ma chương 6 mà anh nhìn thấy chỉ là một điều, là chữ nghĩa trong một quyển sách, không phải là ánh sáng. Nếu điều anh nhìn thấy là ánh sáng, anh đã không như cũ. Anh đã ngã xuống trong ánh sáng. Ánh sáng xuyên thấu, và có thể làm những gì một người không thể làm. Sự dạy dỗ sẽ không làm được điều đó, các anh chị em không thể giúp đỡ, và nỗ lực riêng của chúng ta cũng không hoàn thành được điều đó. Nhưng ngay giây phút ánh sáng chiếu soi, mọi sự đều được giải quyết. Chúng ta có thể nói là mình rất bướng bỉnh, nhưng một khi ánh sáng chiếu soi, chúng ta sẽ trở nên mềm mại. Khi Giăng nhìn thấy ánh sáng, ông trở nên như chết (Khải 1:16-17). Khi Đa-ni-ên nhìn thấy ánh sáng, ông ngã xuống đất như chết (Đa 10:5-9). Không ai có thể nhìn thấy mặt Chúa mà không ngã xuống, và không ai có thể nhìn thấy Chúa mà không trở nên như chết.

Thật khó mà tự làm cho mình chết hay trở nên khiêm nhường. Nhưng một khi ánh sáng chiếu soi, mọi sự đều sẽ đến sau đó. Ánh sáng của Chúa giết chết. Khi một người nhận được ánh sáng của Chúa, người ấy sẽ ngã xuống.

Chính Chúa Giê-su là ánh sáng. Thế nên, khi gặp Chúa, một người có thể nhìn thấy. Khi gặp Chúa, một người ngã xuống và trở nên yếu đuối như thể đã chết. Đối với nhiều người, cá tính cũ kỹ của họ thật bướng bỉnh và chưa từng bị phá vỡ. Những người khác cố gắng sửa đổi cá tính của họ thật vô ích. Ngay cả họ cố gắng tự sửa đổi cá tính của mình cũng vô ích. Tuy nhiên, một khi ánh sáng của Chúa chiếu soi trên họ, họ thấy được và trở nên những người bị phá vỡ. Mỗi khi nhìn thấy Chúa, một người trở nên yếu đuối. Mỗi khi nhìn thấy Chúa, một người bị phá vỡ và không thể sống sót. Đó là ý nghĩa của sự sáng. Anh chị em ơi, chúng ta đừng bao giờ thay thế ánh sáng bằng bất cứ điều gì khác. Điều chúng ta thường nói là ánh sáng không nhất thiết là chính ánh sáng. Hầu hết chỉ là các sự dạy dỗ và những điều được mệnh danh là lẽ thật. Chúng không có giá trị thuộc linh nào đối với chúng ta. Ngày kia, một anh em rất yêu mến Chúa gặp một người nói với anh rằng: “Tôi rất vui mừng vì đã tìm thấy giáo lý về tội trong sách Rô-ma”. Khi nghe điều ấy, anh nói: “Bạn ơi, bạn chỉ mới tìm thấy giáo lý về tội trong sách Rô-ma ngày hôm nay sao? Tôi nghĩ lẽ ra anh phải nhận thấy thực tại

về tội trong chính mình từ lâu rồi”. Nhiều người tìm kiếm những giáo lý, nhưng chưa tìm ra thực tại. Giáo lý chỉ là những từ ngữ suông, và chúng thật chết chóc. Chúng không phải là ánh sáng, không phải là sự sống, và không phải là Đấng Christ.

Khi ánh sáng đến, điều đầu tiên ánh sáng thực hiện là giết chết. Chúng ta không nên nghĩ rằng ánh sáng chỉ ban cho chúng ta thị lực. Ngược lại, khi ánh sáng đến, điều đầu tiên ánh sáng thực hiện là lấy đi thị lực của chúng ta. Ánh sáng làm cho chúng ta nhìn thấy, nhưng đó là một kết quả theo sau. Trước hết, ánh sáng làm cho chúng ta đui mù và ngã xuống; về sau chúng ta mới nhìn thấy. Bất cứ điều gì không thể làm cho chúng ta ngã xuống đất thì không phải là ánh sáng. Bất cứ điều gì không thể làm cho chúng ta khiêm nhường thì không phải là ánh sáng. Phao-lô nhìn thấy ánh sáng và ngã xuống đất, và mắt của ông không thể thấy gì cả trong ba ngày (Công 9:8-9). Khi mới đối diện với ánh sáng, chúng ta trở nên bối rối. Lần đầu tiên một người ở trong sự tối tăm nhìn thấy ánh sáng, người ấy không thể phân biệt gì cả; đối với người ấy, mọi sự có vẻ như rối loạn. Người nào quả quyết và nghĩ rằng mình biết mọi sự đều cần sự thương xót của Đức Chúa Trời, vì một người như vậy chưa từng thấy ánh sáng. Điều duy nhất người ấy biết chỉ là những giáo lý và kiến thức. Một khi nhìn thấy ánh sáng thật, anh sẽ nói: “Chúa ơi, con biết những gì? Con không biết gì cả”.

Khả thị càng lớn lao, một người càng bị đui mù, và “cú đấm” người ấy phải chịu càng khốc liệt hơn. Ánh sáng làm cho một người khiêm nhường, làm cho một người ngã xuống. Chỉ nhờ xảy ra như vậy một người mới nhìn thấy. Nếu chúng ta chưa từng chịu một “cú đấm” nào và chưa từng bị hạ xuống, và nếu chúng ta chưa từng bị bối rối và chưa từng cảm thấy là mình không biết gì cả, ấy là chúng ta chưa bao giờ đối diện với ánh sáng, và vẫn còn ở trong sự tối tăm. Nguyện Chúa thương xót chúng ta để ánh sáng Ngài có thể cất đi tính quả quyết của chúng ta, và để chúng ta sẽ không còn tự tin là mình đúng đắn, không sai lầm và hiểu biết rất nhiều. Nguyện chúng ta nói trước mặt Chúa: “Chúa ơi, Ngài là ánh sáng. Bây giờ, con mới biết những gì trước kia con nhìn thấy không là gì cả mà chỉ thuần là những điều”.

Ánh sáng không phải là điều gì trừu tượng, mà rất cụ thể. Chúa Giê-su là ánh sáng. Khi ở giữa chúng ta, Chúa Giê-su là ánh sáng giữa vòng chúng ta, là chính ánh sáng bước đi ở giữa chúng ta. Điều đáng thương là đối với một vài Cơ-đốc-nhân, rất nhiều điều còn trừu tượng. Họ nghe giáo lý này và giáo lý kia, nhưng mọi sự đều trừu tượng đối với họ. Họ chỉ biết đến một vài giáo lý trừu tượng, nhưng chưa nhận được sự giúp đỡ thực tiễn nào cả.

Một anh em kia khi còn trẻ đã học tại một ngôi trường thuộc giáo khu. Nhiều lần, anh đến nhà thờ và nghe dạy dỗ về sự cứu rỗi. Nhưng

anh chưa từng gặp người nào được cứu, mà chính anh cũng chưa được cứu. Ngày kia, anh gặp một người rao giảng phúc âm. Khi nghe phúc âm người ấy rao giảng, anh được cứu. Trước đó anh chưa được cứu vì anh chỉ nghe những giáo lý trừu tượng. Ngày hôm ấy, anh gặp một người thật sự được cứu; anh gặp một điều cụ thể, và đã được cứu.

Có lần kia, một anh em kể lại kinh nghiệm của mình trong việc nghiên cứu Kinh Thánh. Anh nói: “Tôi từng nghe nhiều anh chị em nói về sự thánh hóa, và tôi bắt đầu nghiên cứu về sự thánh hóa. Tôi tìm thấy hơn hai trăm câu về sự thánh khiết trong Tân Ước. Tôi học thuộc tất cả những câu ấy và sắp xếp chúng theo một thứ tự thích hợp. Nhưng tôi vẫn không biết sự thánh hóa là gì; điều ấy vô nghĩa đối với tôi. Rồi một ngày kia, tôi gặp một chị em cao tuổi, thật sự là một người đã được thánh hóa. Ngày ấy, mắt tôi mở ra, và nhìn thấy sự thánh hóa là gì. Tôi gặp một người là sự thánh hóa. Ánh sáng quá chói lòa đến nỗi nó làm cho tôi đau đớn; khi ánh sáng đến, tôi không có cách nào trốn thoát cả. Ánh sáng cho tôi thấy ý nghĩa của sự thánh hóa”.

Từ những kinh nghiệm ấy, chúng ta có thể nhận thấy ánh sáng là điều gì cụ thể, sống động và hiệu nghiệm. Nếu anh em chỉ truyền đạt giáo lý cho những người khác, kết quả sẽ là những giáo lý suông trong họ. Điều đó thật chết chóc, và không phải là ánh sáng sự sống. Ánh sáng sự sống sẽ chiếu soi trên cuộc sống của họ, và sẽ chiếu ra

từ họ. Chúng ta phải ghi nhớ rằng đối với Chúa Giê-su, ánh sáng là điều gì cụ thể. Đối với chúng ta, đó cũng là điều gì cụ thể. Ánh sáng ấy là một thân vị sống động. Khi ánh sáng ấy xuất hiện, đó cũng là điều gì sống động bên trong chúng ta nữa.

Anh chị em ơi, tại sao trong những ngày này dường như Lời Đức Chúa Trời mất đi quyền năng? Tại sao Lời Đức Chúa Trời có vẻ yếu ớt và trừu tượng vậy? Lý do duy nhất là vì có quá nhiều giáo lý! Có quá nhiều “lẽ thật” và quá nhiều kiến thức về thần học! Chúng ta phải nhận thức rằng chỉ Chúa sống động mới có thể tạo ra những con người sống động. Khi những ngày tháng trôi qua, nguyện Chúa thật sự thương xót chúng ta để bày tỏ cho chúng ta thấy rằng mọi sự đều chết chóc và chỉ Chúa là sống động. Trong Cơ-đốc giáo, những điều có vẻ tốt đẹp nhất, những điều nghe như ngọt dịu nhất, và những điều người ta xem là thuộc linh nhất đều thật chết chóc nếu chúng ở ngoài Đấng Christ. Chính Chúa cần phải là mọi sự trong chúng ta. Chính Ngài là mọi sự. Chỉ Ngài là sống động. Ngài đang sống trong chúng ta, và khi Ngài được truyền sang những người khác, Ngài cũng sẽ sống động trong họ nữa. Nguyện Chúa thương xót chúng ta để chúng ta sẽ sắp mình xuống trước mặt Ngài. Khi làm như vậy, chúng ta sẽ biết Chúa một cách khác hẳn so với cách chúng ta biết Ngài trước kia.

Watchman Nee, *Đấng Christ Là Mọi Vấn Đề và Mọi Điều Thuộc Linh*, chương 3